







Ban chấp hành Đảng bộ xã Dương Phong nhiệm kỳ 2000-2005



Ban chấp hành Đảng bộ xã Dương Phong nhiệm kỳ 2005-2010



Ban chấp hành Đảng bộ xã Dương Phong nhiệm kỳ 2010-2015



Ban chấp hành Đảng bộ xã Dương Phong nhiệm kỳ 2015-2020

giáo dục các trường trên địa bàn xã từng bước được nâng cao. Các phong trào thi đua trong nhà trường luôn được duy trì và có kết quả tốt. Tháng 9-1999, trường Trung học Phổ thông cơ sở tách thành trường Tiểu học và trường Trung học cơ sở xã Dương Phong. Số lượng giáo viên được tăng từ 25 thầy cô (1996) lên 30 thầy cô (năm 2000), đi đôi với việc tăng số lượng thì chất lượng của giáo viên cũng ngày càng được nâng cao. Tổng số học sinh năm học 2000 là 382 em, trong đó cấp THCS có 142 em, tiểu học là 240 em. Kết quả thi tốt nghiệp tăng dần qua từng năm, năm 2000 số học sinh lên lớp, chuyển từ cấp I lên cấp II đạt 100%. Có được những kết quả đáng phấn khởi như vậy, một phần là do sự quan tâm chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền và nhân dân nhận thức được tầm quan trọng của việc học hành nên số lượng học sinh đi học càng càng tăng, đi đôi với đó là chất lượng giáo dục ngày càng nâng cao.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân được Đảng ủy, chính quyền xã quan tâm chỉ đạo. Những năm 1996-2000, hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ em được chú trọng phát triển theo hướng hiện đại, hiệu quả. Giai đoạn này, Trạm y tế xã đã tổ chức khám sức khỏe cho 2.667 lượt, tiêm chủng mở rộng cho 129 cháu. Thực hiện cho 753 trẻ dưới 5 tuổi uống Vitamin A, đặc biệt năm 2000, trạm đã tổ chức khám miễn phí cho 402 cháu.

Chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình được Đảng ủy và chính quyền xã lãnh đạo tổ chức thực hiện đồng bộ. Trạm y tế xã đã phối hợp với Ban Dân số - Kế hoạch hóa gia đình và Hội Phụ nữ đẩy mạnh công tác truyền thông, vận động các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ dùng các

biện pháp tránh thai để tránh sinh con ngoài ý muốn, giảm tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên.

Phong trào xây dựng đời sống văn hóa mới được Đảng bộ lãnh đạo thực hiện tốt với ba nội dung chính: xây dựng con người mới, gia đình văn hóa, thôn văn hóa. Thêm vào đó, Đảng bộ xã Dương Phong còn triển khai thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” và Nghị quyết Trung ương Đảng lần thứ 5 (khóa VIII) về “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”. Đảng bộ chỉ đạo Mặt trận kết hợp với các tổ chức đoàn thể tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia xây dựng nếp sống văn hóa ở khu dân cư. Năm 1998, Ban Vận động xây dựng nếp sống văn hóa từ xã đến thôn được thành lập. Trong đó, Dương Phong nhận được sự quan tâm của tỉnh và huyện, sự hỗ trợ các phương tiện truyền thanh, truyền hình. Trong 3 năm (1997- 1999), xã được Nhà nước hỗ trợ 7 tivi, 133 đài thu thanh, góp phần nâng cao đời sống văn hóa của nhân dân các thôn, bản.

Trên lĩnh vực quốc phòng - an ninh, xã luôn thực hiện tốt Luật Nghĩa vụ quân sự, đảm bảo việc đăng ký nghĩa vụ quân sự và gọi thanh niên khám tuyển đủ chỉ tiêu được giao. Công tác gọi thanh niên nhập ngũ đã trở thành nền nếp và đảm bảo đúng luật, công bằng. Công tác huấn luyện dân quân được tổ chức thường xuyên, chú trọng huấn luyện trung đội dân quân cơ động với các nội dung chính trị, hậu cần... Trong giai đoạn 1996-2000, có 198 lượt dân quân tự vệ được huấn luyện. Hằng năm, xã đều hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân.

Công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, kỷ cương, phép nước được giữ vững. Ban Công an xã được củng cố, tổ chức thực hiện tốt các quyết định của Ủy ban nhân dân xã về quản lý xã hội và phòng chống tội phạm, thường xuyên tuần tra canh gác, tuyên truyền vận động nhân dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng khu dân cư an toàn. Tuy nhiên tình hình an ninh của xã diễn ra phức tạp, xảy ra một số vụ việc nổi cộm như: 10 phụ nữ bị buôn bán ra nước ngoài và mất tích; 3 vụ việc nghiêm trọng dẫn tới chết người; tổng số đơn khiếu nại tố cáo của công dân còn khá nhiều (139 đơn) và 36 vụ việc khác... Dưới sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương, Ban Công an xã đã lập hồ sơ báo cáo Công an huyện xử lý có hiệu quả.

Ban Tư pháp và Ban Chỉ huy Quân sự xã đã phối hợp với các đoàn thể chính trị để tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, vận động nhân dân cam kết thực hiện các nghị định của Chính phủ và quy định của Ủy ban nhân dân xã. Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 1996-2000, bầu cử đại biểu Quốc hội năm 1997, bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp năm 1999 và nhiều sự kiện quan trọng khác được bảo vệ tuyệt đối.

Trong 5 năm (1996-2000), bên cạnh việc phát triển kinh tế - xã hội, Đảng bộ Dương Phong luôn coi trọng công tác xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể. Đảng ủy coi đây là điều kiện tiên quyết mang đến thắng lợi trong việc thực hiện các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Với mục đích xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, Đảng bộ xã không ngừng thực hiện tốt

các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy và các nghị quyết của Đại hội Đảng bộ xã đề ra. Qua đó, năng lực lãnh đạo của Đảng bộ xã Dương Phong ngày càng được nâng cao.

Công tác bồi dưỡng chính trị tư tưởng được Đảng bộ xã xác định là nền tảng cho việc tổ chức thực hiện thắng lợi các nghị quyết của Đảng. Từ đó, Đảng ủy đã tổ chức cho đảng viên nghiên cứu, quán triệt kịp thời, đúng kế hoạch nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII, các nghị quyết, chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương và Bộ Chính trị, trong đó có Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII của Ban Chấp hành Trung ương và Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18-2-1998 của Bộ Chính trị về “Xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở” cùng các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên. Thông qua các đợt học tập, các đợt quán triệt, nhận thức của đảng viên được nâng lên rõ rệt, từ đó tạo nên sự thống nhất về tư tưởng và hành động của toàn Đảng bộ.

Công tác phát triển Đảng được Đảng bộ tiến hành thường xuyên, nghiêm túc. Từ năm 1996-2000, Đảng bộ đã tổ chức cho nhiều quần chúng đi học lớp tìm hiểu về Đảng do Huyện ủy tổ chức. Qua theo dõi quá trình học tập, rèn luyện và thử thách, Đảng bộ đã kết nạp được nhiều đảng viên mới, do đó số lượng đảng viên không ngừng tăng theo từng năm. Tính đến năm 2000 toàn Đảng bộ có 8 chi bộ với 59 đảng viên¹.

1. Tổng số đảng viên năm 1996 có 48 đồng chí; năm 1997 có 49 đồng chí; năm 1998 có 52 đồng chí; năm 1999 là 54 đồng chí; đến năm 2000, tổng số đảng viên của xã là 59 đồng chí.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VII), Nghị quyết Trung ương 6 lần 2 (khóa VIII) về cuộc vận động xây dựng chính đồn Đảng, Đảng bộ Dương Phong đã xác định nhiệm vụ trọng tâm của công tác tổ chức là: tập trung củng cố, xây dựng cơ sở Đảng vững mạnh, gắn công tác xây dựng Đảng với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện tốt chế độ sinh hoạt Đảng, giữ vững an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội. Đảng ủy tiến hành rà soát, điều chỉnh các nội dung trong quy chế lãnh đạo cho phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ mới. Tập trung xây dựng Đảng bộ vững mạnh, thường xuyên duy trì sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt Đảng bộ.

Công tác kiểm tra Đảng được Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy duy trì thực hiện đúng kế hoạch. Qua kiểm tra, đã phát hiện, làm rõ và kết luận sai phạm của một số đảng viên. Đảng bộ đã xử lý kỷ luật 1 đồng chí với mức độ cảnh cáo. Thông qua hoạt động kiểm tra, các chi bộ và đảng viên đã có tác dụng giáo dục ý thức, trách nhiệm của đảng viên, phục vụ kịp thời đổi mới, chỉnh đốn Đảng, hạn chế đảng viên mắc sai lầm, góp phần thực hiện tốt Điều lệ và thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các nghị quyết của Đảng.

Đảng ủy xã Dương Phong đã tiến hành mở hội nghị kiểm điểm tập thể Ban Chấp hành và từng cá nhân cấp ủy, từ đó làm rõ mặt mạnh, mặt yếu để có phương hướng khắc phục. Tất cả 8 chi bộ trước khi kiểm điểm đều tổ chức lấy ý kiến đóng góp của quần chúng nhân dân. Từng đồng chí cán bộ, đảng viên thực hiện tự kiểm điểm, sau đó Đảng bộ tham gia đóng góp ý kiến và thông báo những ý kiến góp ý của hội nghị quần chúng. Các đảng viên nhận được ý kiến phê bình, góp ý đều chân thành tiếp thu trên tinh thần

cầu thị, không có biểu hiện tự ái hoặc thành kiến đối với người phê bình. Trước và sau khi sinh hoạt, Đảng bộ luôn giữ được tinh thần đoàn kết trong Đảng và đoàn kết giữa đảng viên với nhân dân. Tuy nhiên, trong Đảng bộ vẫn còn một số ít đảng viên có tư tưởng né tránh, nể nang, hữu khuynh trong tự phê bình và phê bình, thiếu khách quan trong bỏ phiếu phân mức đảng viên. Những tư tưởng này đã được Đảng bộ nghiêm túc nhắc nhở, phê bình, qua đó các đồng chí đã dần thay đổi cách nhìn nhận và suy nghĩ.

Cuộc vận động xây dựng chính đồn Đảng đã giúp cho từng tổ chức cơ sở Đảng và mỗi cán bộ, đảng viên có chuyển biến tích cực trong nhận thức và trình độ chuyên môn. Năng lực lãnh đạo của các tổ chức cơ sở Đảng dần được nâng lên, các tổ Đảng thường xuyên quan tâm đến công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đảng viên. Đảng bộ thường xuyên quan tâm đến việc thực hiện các chế độ công tác Đảng được duy trì, đó chính là động lực để các đồng chí đảng viên nỗ lực trong công tác.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã có nhiều thay đổi trong các lĩnh vực, phát huy được quyền làm chủ của nhân dân. Trong 5 năm (1996-2000), dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, công tác củng cố chính quyền được thực hiện tốt. Tổ chức và thực hiện tốt cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân xã Dương Phong nhiệm kỳ 1999-2004. Trong kỳ họp thứ nhất, Hội đồng Nhân dân xã bầu đồng chí Nguyễn Ngọc Phàn¹ làm Chủ tịch Hội

1. Tháng 01-2004, đồng chí Nông Thanh Trần được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân.

đồng nhân dân, đồng chí Hà Cát Thùy làm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; đồng chí Lương Văn Diễn làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; đồng chí Nguyễn Hữu Mạnh giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Hội đồng nhân dân xây dựng chương trình làm việc của nhiệm kỳ và công tác tổ chức các kỳ họp, đồng thời, đề ra những nghị quyết, đảm bảo đúng luật, sát với thực tế địa phương, đồng thời phản ánh đúng tâm tư nguyện vọng chính đáng của nhân dân trong xã. Cùng với đó, Hội đồng nhân dân còn phối hợp với Ủy ban nhân dân, các ban, ngành, đoàn thể giải quyết các vấn đề còn tồn tại trong xã. Nhờ những cố gắng, tạo điều kiện của Đảng ủy và chính quyền, chất lượng đại biểu Hội đồng nhân dân ngày càng được nâng cao.

Ủy ban nhân dân từng bước cụ thể hóa Nghị quyết Đảng bộ xã trong Đại hội nhiệm kỳ 1996-2000 bằng việc lập kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi cho phù hợp. Nghiêm túc triển khai Nghị định số 81/CP, ngày 7-8-1997 của Chính phủ về quy chế tiếp công dân, Đảng ủy - Ủy ban nhân dân tổ chức tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo của công dân. Nhờ đó, nhân dân địa phương luôn luôn một lòng tin vào sự lãnh đạo của Đảng bộ và chính quyền địa phương.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong xã luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Đảng ủy. Mặt trận Tổ quốc duy trì thường xuyên chế độ làm việc theo quy định của cấp trên, công tác được đổi mới về nội dung, phương pháp cho phù hợp với đoàn thể

của mình và điều kiện thực tế địa phương. Năm 1998, Mặt trận Tổ quốc vận động nhân dân đóng góp tặng vườn cây tình nghĩa cho 2 gia đình thuộc diện chính sách. Mặt khác, Mặt trận Tổ quốc tăng cường công tác phối hợp với các đoàn thể giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ hội viên, đoàn viên, tích cực đi đầu trong công tác tuyên truyền, vận động, gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Trong 5 năm (1996-2000), hoạt động của các đoàn thể dưới sự lãnh đạo sâu sát của Đảng ủy đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Các tổ chức, đoàn thể quan tâm đến việc bảo tồn và phát huy giá trị truyền thống, xóa bỏ những phong tục tập quán không còn phù hợp với nếp sống mới. Đoàn Thanh niên xã là lực lượng xung kích trong việc tiếp thu khoa học - kỹ thuật, ứng dụng vào sản xuất. Ngoài ra, Đoàn Thanh niên còn chú trọng công tác xây dựng, củng cố tổ chức, tập hợp, thu hút thanh niên tham gia sinh hoạt, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng. Hội Nông dân phát động các phong trào “Gia đình sản xuất giỏi”, tạo điều kiện cho nhân dân vay vốn xóa đói, giảm nghèo. Tổ chức triển khai học tập chuyên giao kỹ thuật cho 90 hội viên. Hội Phụ nữ thường xuyên họp và quán triệt 5 chương trình công tác Hội cho chị em, tổ chức tọa đàm 8-3 hàng năm. Hội đứng ra tín chấp với Ngân hàng chính sách cho chị em vay vốn phát triển kinh tế gia đình. Hội Cựu chiến binh xã tiếp tục phát huy truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, tích cực tham gia vào các nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Phối kết hợp hoạt động với tổ chức đoàn thể khác tham gia công tác xây dựng Đảng,

xây dựng chính quyền, giáo dục thế hệ trẻ đoàn kết, giúp đỡ nhau trong cuộc sống. Tổ chức thành công Đại hội nhiệm kỳ 1998-2003, theo kế hoạch của Hội Cựu chiến binh huyện. Hoàn thành kế hoạch vay vốn ưu đãi cho hội viên phát triển kinh tế gia đình.

Giai đoạn (1996-2000), Đảng bộ và nhân dân xã Dương Phong đã phấn đấu và đạt được nhiều thắng lợi đáng ghi nhận. Là một xã miền núi, đời sống nhân dân còn gặp nhiều khó khăn nhưng với sự chung tay góp sức của toàn Đảng bộ, chính quyền và nhân dân, xã Dương Phong đã giành được nhiều kết quả trên các mặt phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh, xây dựng tổ chức Đảng trong sạch, chính quyền vững mạnh, các đoàn thể hoạt động tích cực, hiệu quả. Bên cạnh những thành tích đã đạt được, Đảng bộ xã Dương Phong cũng đã thẳng thắn nhìn vào những hạn chế, yếu kém trong quá trình lãnh đạo như: quá trình chuyển đổi cơ cấu kinh tế chậm, sản xuất nhỏ lẻ chủ yếu là thuần nông độc canh, việc ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào quá trình sản xuất chưa mang lại hiệu quả kinh tế cao. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân chưa được cải thiện rõ rệt. Sự phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể vì mục tiêu chung chưa có sự chặt chẽ và nhất quán.

Với phương châm nhìn thẳng vào sự thật, nghiêm khắc tự kiểm điểm và phê bình, thực hiện dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra nên những hạn chế sớm được khắc phục, tạo sự gắn bó, tin tưởng của quần chúng nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng. Những thành tích đã đạt được cũng như những yếu kém, tồn tại trong công tác lãnh

đạo nhiệm kỳ 1996-2000 để lại nhiều bài học quý báu, tạo thế và lực để Đảng bộ và nhân dân Dương Phong vững bước tiến vào thế kỷ XXI.

2. Tận dụng các nguồn lực phát triển, vững bước tiến vào thế kỷ mới (2000-2005)

Năm 2000 là năm diễn ra nhiều sự kiện quan trọng: kỷ niệm 70 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (1930-2000), 110 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (1890-2000), 55 năm ngày Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2-9 (1945-2000). Thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW (ngày 22-5-2000) của Bộ Chính trị, tiến hành Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X. Trong 2 ngày 18 và 19-9-2000, Đảng bộ xã Dương Phong tổ chức Đại hội lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2000-2005.

Đại hội tiến hành kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XV, Đại hội khẳng định: Nhiệm kỳ 1996-2000 tuy có nhiều khó khăn, nhưng dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, sự nỗ lực phấn đấu của toàn Đảng bộ và nhân dân, một số chỉ tiêu chủ yếu thực hiện đạt và vượt kế hoạch đề ra trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XV. Đời sống nhân dân trong xã tiếp tục được nâng lên, văn hóa - xã hội phát triển, diện mạo nông thôn từng bước đổi mới. Trên cơ sở đó, Đại hội đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu nhiệm kỳ 2000-2005 trên các mặt kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh quân sự địa phương, công tác xây dựng Đảng và củng cố hệ thống chính trị.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2000-2005, Ban Chấp hành bầu đồng chí Nguyễn Ngọc Phàn làm Bí thư Đảng ủy¹, đồng chí Lường Văn Diễn làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Trần Duy Thân được bầu làm Thường trực Đảng.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2000-2005, Đảng bộ và nhân dân xã Dương Phong đã nỗ lực phấn đấu, vượt qua khó khăn thử thách để thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội, đạt được nhiều thành tựu trên các lĩnh vực.

Trong sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, giảm tỷ lệ giống lúa dài ngày, đưa giống lúa ngắn ngày, năng suất cao vào sản xuất hai vụ (chiêm, mùa). Tổng diện tích đất hai vụ lúa trong 5 năm bình quân đạt 109,74ha (đạt 97% so với Nghị quyết đề ra). Năng suất lúa đạt 40 tạ/ha/vụ (bằng 107% kế hoạch), tổng sản lượng lương thực đạt 665,5 tấn (bằng 102% chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Bình quân lương thực năm 2004 đạt 406,36 kg/người/năm, đạt 116,19% nghị quyết.

Cùng với trồng lúa, đồng bào còn kết hợp trồng nhiều loại hoa màu và cây ăn quả. Trong đó, cam, quýt là sản phẩm thế mạnh của địa phương: Được chỉ đạo của Đảng ủy và chính quyền, nhân dân tích cực mở rộng diện tích trồng, đến năm 2004, tổng diện tích trồng cam, quýt lên đến gần 100ha. Góp phần mang lại thu nhập đáng kể cho

1. Từ tháng 01/2004-04/2005, đồng chí Nông Thanh Trần giữ chức Bí thư Đảng ủy.

người dân, một số hộ gia đình có thu nhập 30 - 40 triệu đồng/năm từ cây ăn quả.

Trong giai đoạn 2000-2005, ngành chăn nuôi xã gặp nhiều khó khăn do diện tích chăn thả bị thu hẹp, dịch bệnh và thời tiết bất lợi. Mô hình chăn nuôi quy mô lớn không nhân rộng được, hiệu quả kinh tế chưa cao, chưa xứng tầm với tiềm năng của địa phương. Do vậy, tổng đàn gia súc, gia cầm giảm so với nhiệm kỳ trước: đàn trâu, bò là 615 con, đàn lợn có 704 con, gia cầm hơn 51.000 con. So với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra đàn trâu đạt 81,4%, đàn bò đạt 45%, lợn đạt 88%, gia cầm đạt 90%.

Kinh tế lâm nghiệp phát triển mạnh do điều kiện sẵn có của địa phương. Được sự hỗ trợ từ chính sách của Nhà nước, cùng với sự nỗ lực của Đảng ủy, chính quyền và người dân địa phương, trong 5 năm (2000-2005), Dương Phong đã triển khai tốt các Dự án EU, 661 và định canh định cư, trồng mới được 310ha, chăm sóc, xúc tiến tái sinh được 166,12ha. Các thôn Bản Mùn 1 và Khuổi Cò là những điển hình trong công tác định canh định cư. Trong giai đoạn này, có 260 hộ gia đình của xã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp, tương đương 1.843,35ha. Do làm tốt công tác lâm nghiệp nên độ che phủ rừng toàn xã đạt 90%.

Hoạt động thương mại dịch vụ trong 5 năm (2000-2005) từng bước hình thành và phát triển. Trong đó, điển hình là dịch vụ tổng hợp thu mua và chế biến sản phẩm nông nghiệp, cây ăn quả (cam, quýt), cung cấp vật tư phân bón sản xuất, vật liệu xây dựng, thức ăn cho chăn nuôi, nghề mộc, sửa chữa, xe máy, tivi, điện thoại và một số mặt hàng tiêu dùng thiết yếu cho nhân dân.

Trong giai đoạn 2000-2005, công tác thu ngân sách tương đối ổn định, hàng năm luôn đạt và vượt kế hoạch trên giao. Việc quản lý chi ngân sách đảm bảo đúng Luật Ngân sách và chế độ tài chính, đạt kế hoạch đảm bảo, duy trì cho mọi hoạt động của địa phương. Trong nhiệm kỳ 2000-2005, tổng số vốn đầu tư cho xây dựng cơ sở hạ tầng trên địa bàn đạt 6,275 tỷ đồng, gồm các nguồn vốn thuộc Chương trình 135, vốn kiến thiết cơ bản của huyện, vốn định canh định cư, quỹ phòng chống lụt bão. Số vốn này được tập trung vào xây dựng sửa chữa các cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội và một số công trình dân dụng, các công trình đưa vào sử dụng đảm bảo chất lượng. Đến năm 2005, có trên 90% số hộ được dùng điện sinh hoạt, 80% số hộ được dùng nước sạch.

Kinh tế có những bước tiến mới đã tạo điều kiện thúc đẩy hoạt động văn hóa - xã hội của xã phát triển. Trong những năm 2000-2005, cấp ủy và chính quyền xã luôn quan tâm lãnh đạo và tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển xã hội. Các hoạt động văn hóa, thông tin, truyền thanh đã bám sát các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đưa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với nhân dân. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống mới ở khu dân cư”, nhân dân Dương Phong thực hiện có hiệu quả nếp sống mới trong việc cưới, việc tang và lễ hội. Chính quyền xã phân công cán bộ vận động nhân dân giữ sạch cảnh quan môi trường, xây dựng lối sống lành mạnh, có

ích cho xã hội. Hàng năm, xã đều tổ chức cuộc vận động các hộ gia đình đăng ký phần đầu đạt danh hiệu Gia đình văn hóa, thôn (bản) văn hóa theo quy định của cấp trên.

Trên lĩnh vực giáo dục, thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VIII) “Về giáo dục với mục tiêu nâng cao chất lượng dân trí và bồi dưỡng nguồn nhân lực, đào tạo nhân tài”, ngành giáo dục Dương Phong có bước phát triển mạnh. Đến năm 2005, xã đã có đủ 3 cấp học mầm non - tiểu học - trung học cơ sở. Hệ thống trường học được nâng cấp, hai phân trường Bản Mún và Khuổi Cò được tu sửa, nâng cấp lên nhà cấp bốn. Tỷ lệ huy động trẻ đến trường mầm non đạt 70%, cấp tiểu học đạt trên 95%. Chất lượng dạy và học ngày càng được nâng cao, tỷ lệ học sinh lên lớp đạt từ 95-97% trở lên, tỷ lệ thi tốt nghiệp chuyển cấp đạt 100%. Năm 2003, xã hoàn thành phổ cập giáo dục bậc tiểu học, đến năm 2004, xã cũng thực hiện phổ cập bậc trung học cơ sở.

Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân được thực hiện thường xuyên và có bước phát triển. Trạm y tế xã có 3 cán bộ y tế (trong đó có 1 bác sĩ và 2 y sĩ) và 9 y tế thôn, bản. Từ năm 2000-2005, trạm y tế đã điều trị, tổ chức khám chữa bệnh ban đầu cho hàng nghìn lượt người.

Phát huy đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” của dân tộc. Hàng năm, vào các dịp kỷ niệm Ngày Thương binh, liệt sĩ (27-7) và Tết Nguyên đán, Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã đều tổ chức thăm hỏi và tặng quà cho các đối tượng chính

sách, người có công với cách mạng. Thực hiện tốt công tác “Đền ơn đáp nghĩa” đã góp phần quan trọng củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, giữ vững ổn định chính trị - xã hội, góp phần cùng với Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh.

Bên cạnh đó, công tác xóa đói, giảm nghèo cũng được Đảng ủy, chính quyền xã quan tâm, coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng. Đảng ủy xã chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể đặc biệt là Ban Chính sách xã hội thực hiện nhiều hoạt động thiết thực, góp phần chăm lo đời sống của các tầng lớp dân cư trong xã. Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân và các đoàn thể tranh thủ các dự án, nguồn vốn để tạo điều kiện cho 217 hộ vay vốn với lãi suất ưu đãi, số tiền là 538 triệu đồng. Xã tổ chức cho các hộ tập huấn kiến thức khoa học kỹ thuật chăn nuôi, trồng cây ăn quả và dự án khác để các hộ được trang bị kiến thức phát triển kinh tế xóa đói, giảm nghèo. Đến năm 2004, toàn xã còn 74 hộ nghèo (theo tiêu chí mới).

Gắn liền với phát triển kinh tế - xã hội, Đảng bộ không ngừng chăm lo công tác an ninh, quốc phòng, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với an ninh nhân dân. Thực hiện Nghị quyết số 08 của Bộ Chính trị (khóa VIII) về chiến lược an ninh Quốc gia, Nghị quyết 8 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa IX), Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện một cách chặt chẽ, thường xuyên, liên tục. Lực lượng dân quân tự vệ thường xuyên duy trì chế độ sẵn sàng chiến

đầu. Xã chính thức thành lập một trung đội cơ động gồm 23 đồng chí, 1 tiểu đội dân quân làm nhiệm vụ tại chỗ, 1 tiểu đội dân quân tổng hợp bình chủng. Tổng số dân quân toàn xã là 49 đồng chí, chiếm gần 3% dân số. Trong giai đoạn 2000-2005, đã có 373 lượt dân quân, lực lượng dự bị động viên tham gia huấn luyện, trong đó có 8 đồng chí là sĩ quan dự bị.

Công tác an ninh, trật tự an toàn xã hội luôn được cấp ủy, chính quyền xã quan tâm. Phong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc” được phát động và duy trì thường xuyên. Chính quyền xã chỉ đạo xây dựng ở mỗi thôn 1 tổ an ninh nhân dân và 1 tổ hòa giải, do đó số vụ vi phạm trật tự an toàn xã hội giảm so với nhiệm kỳ trước. Các tệ nạn xã hội được kiên quyết đấu tranh bài trừ. Năm 2003, Công an xã phối hợp với Công an huyện triệt phá được một tụ điểm buôn bán ma túy trên địa bàn. Phong trào quần chúng đấu tranh tố giác tội phạm, giữ gìn trật tự xã hội được phát huy có hiệu quả.

Trong công tác xây dựng Đảng và chính quyền, Đảng bộ đã xác định và nhận thức rõ đây là nhiệm vụ then chốt. Đảng ủy đã chỉ đạo các cấp ủy chi bộ quan tâm đến công tác xây dựng Đảng trên cả 3 mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức. Nghiêm túc xây dựng các chương trình hành động thiết thực, kịp thời tạo ra sự nhất trí về chính trị, tư tưởng trong Đảng bộ để nhân dân tin tưởng vào công cuộc đổi mới đất nước do Đảng lãnh đạo. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy cử 4 đồng chí đi học lớp trung cấp lý luận chính trị tại trường Chính trị tỉnh, các đồng chí đảng viên đều được tham dự lớp bồi dưỡng nghiệp vụ Đảng, tham dự các lớp

quản lý Nhà nước và các lớp chuyên đề khác. Đảng ủy tổ chức mở lớp nhận thức về Đảng cho 45 quần chúng ưu tú tại xã và gửi 15 quần chúng ưu tú tham gia lớp tìm hiểu nhận thức về Đảng tổ chức theo cụm. Từ kết quả bồi dưỡng cho quần chúng ưu tú, Đảng ủy xã Dương Phong đã kết nạp được 34 đảng viên, vượt 13% kết hoạch Nghị quyết đặt ra. Tỷ lệ đảng viên chiếm 5,5% dân số, tất cả các thôn đều có đảng viên (đầu nhiệm kỳ có 8 chi bộ, đến cuối nhiệm kỳ có 10 chi bộ).

Trong 5 năm 2000-2005, Đảng ủy đã làm thủ tục phát thẻ Đảng cho 84 đảng viên chính thức theo đúng hướng dẫn của Trung ương. Tổ chức nghiêm chỉnh công tác phân loại tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên hàng năm. Năm 2004, có 7/10 chi bộ đạt trong sạch, vững mạnh, Đảng bộ được Huyện ủy công nhận trong sạch, vững mạnh 5 năm liền.

Công tác kiểm tra đảng được Đảng ủy thực hiện nghiêm túc, qua đó kịp thời uốn nắn những biểu hiện lệch lạc và xử lý kịp thời những sai phạm của chi bộ và đảng viên. Ngoài những cuộc kiểm tra đã xây dựng trong chương trình, kế hoạch kiểm tra hàng năm, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thường xuyên phối hợp với Ủy ban Kiểm tra cấp trên tiến hành các cuộc kiểm tra tại cơ sở đối với các vụ việc vượt quá thẩm quyền, chức năng của Đảng ủy. Thông qua các đợt kiểm tra, các ưu, khuyết điểm đã được nghiêm túc rút kinh nghiệm, góp phần nâng cao chất lượng lãnh đạo của cơ sở Đảng, ý thức của đảng viên trong công việc và lối sống.

Trong giai đoạn 2000-2005, Hội đồng nhân dân đã có

nhiều đổi mới trong phương thức hoạt động, bám sát cơ sở nên đã thu được những kết quả quan trọng. Thực hiện vai trò, chức năng, nhiệm vụ là đại diện cho ý chí, nguyện vọng của nhân dân, quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương, giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Thực hiện Luật Bầu cử Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân (năm 2003), tháng 4/2004, Hội đồng nhân dân đã tổ chức thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp nhiệm kỳ 2004-2009. Kết quả, số cử tri đi bầu cử đạt 100%, bầu đủ 19 đại biểu theo luật định. So với nhiệm kỳ trước, chất lượng đại biểu Hội đồng ngày càng được nâng cao, trong đó trình độ chuyên môn trung cấp và đại học chiếm 16%. Tại kỳ họp thứ nhất ngày 22-5-2004, Hội đồng nhân dân xã bầu đồng Nông Thanh Trần giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Hà Cát Thùy làm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã; đồng chí Nguyễn Hữu Mạnh làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Chu Thế Hưu làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong xã không ngừng được củng cố. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể luôn nỗ lực đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động, bám sát với nhu cầu và lợi ích của hội viên. Bên cạnh đó, Mặt trận và các đoàn thể thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa mới ở khu dân cư”, phong trào đã đi sâu vào quần chúng và nhận được sự ủng hộ của nhân dân. Kết quả sau 3 năm thực hiện, có 518 lượt gia đình được công nhận đạt danh hiệu Gia đình văn hóa, xây dựng 4 khu dân cư tiên tiến, 1 làng văn hóa, phối

hợp với các ban, ngành, đoàn thể xây dựng được 4 nhà tình thương.

Trong giai đoạn 2000-2005, Hội Nông dân đã có những chuyển biến tích cực. Số lượng hội viên tăng từ 176 lên 238 người, đạt 73% tổng số hộ nông nghiệp, tất cả các thôn đều có chi hội nông dân. Ngoài ra, trong 5 năm Hội Nông dân còn thành lập được 2 câu lạc bộ hội nông dân giúp đỡ nhau trong sản xuất, số hội viên làm kinh tế giỏi ngày càng tăng, góp phần tích cực vào thực hiện các chỉ tiêu lớn của địa phương.

Hội Cựu chiến binh xã Dương Phong đến năm 2005 có tổng số 84 hội viên, tỷ lệ hội viên đạt tiêu chuẩn gương mẫu, gia đình văn hóa hàng năm đạt 85%, hội viên gia đình nghèo giảm còn 4%. Hội luôn tích cực tuyên truyền cho các hội viên giữ vững và phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, quan tâm củng cố chi hội, xây dựng hội đạt trong sạch vững mạnh trong nhiều năm.

Hội Phụ nữ hướng mạnh hoạt động về cơ sở, vận động hội viên thực hiện các phong trào, chương trình do cấp trên phát động, gắn phong trào phụ nữ với nhiệm vụ chính trị của địa phương. Công tác phát triển hội viên được chú trọng, từ đầu nhiệm kỳ đến 2005, hội kết nạp được thêm 40 hội viên, nâng tổng số hội viên lên 291 người. Hoạt động hỗ trợ hội viên phát triển kinh tế được quan tâm, nhiều hội viên được vay vốn để tăng gia sản xuất, Hội tín chấp cho 31 chị em vay vốn phát triển kinh tế với số tiền là 134 triệu đồng. Cùng với đó, Hội cũng quan tâm phối hợp với các cơ quan, đoàn thể đi đầu trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa dân tộc.

Đoàn Thanh niên hàng năm tổ chức cho đoàn viên học tập Luật Nghĩa vụ quân sự và tích cực vận động thanh niên tham gia nghĩa vụ quân sự. Tổng số đoàn viên là 58 đồng chí, trong đó 32 đồng chí được giới thiệu học cảm tình Đảng, kết nạp được 13 đồng chí. Nhiều đoàn viên có mô hình kinh tế hiệu quả như vườn cây ăn quả, chăn nuôi, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất.

Trải qua 5 năm (2000-2005), dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, phát huy tinh thần đoàn kết của toàn dân, các mục tiêu kinh tế về cơ bản đều đạt và vượt kế hoạch đề ra. Các hoạt động văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến, tiến bộ, quốc phòng - an ninh được giữ vững. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện. Công tác quản lý và điều hành của chính quyền đã có nhiều tiến bộ. Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở được duy trì và phát huy. Bên cạnh những thành tích đạt được, Đảng bộ, chính quyền xã Dương Phong còn tồn tại một số thiếu sót, ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương như: chuyển dịch cơ cấu sản xuất trong nông nghiệp còn chậm, chưa tạo ra được những sản phẩm có năng suất, chất lượng cao, các ngành nghề dịch vụ chưa phát triển tương xứng với tiềm năng sẵn có của địa phương. Tiếp nối truyền thống của quê hương, phát huy kết quả đã đạt được trong những năm đổi mới, vận dụng những kinh nghiệm được đúc kết từ thực tiễn lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, Đảng bộ và nhân dân xã Dương Phong phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị các giai đoạn tiếp theo.

II. ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN (2005-2015)

1. Đảng bộ và nhân dân Dương Phong đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn (2005-2010)

Tháng 8-2005, Đại hội Đảng bộ xã Dương Phong lần thứ XVII (nhiệm kỳ 2005-2010) được tổ chức. Đại hội thông qua Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XVI (nhiệm kỳ 2000-2005), đánh giá những kết quả đạt được, kiểm điểm những yếu kém, đồng thời rút ra những kinh nghiệm quý giá trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo. Đại hội nhận định: Trong nhiệm kỳ 2000-2005, Đảng bộ và nhân dân xã Dương Phong đạt được những kết quả tích cực trên tất cả các mặt kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội. Có được những kết quả đó, trước hết là do Đảng bộ xã đã vận dụng đúng đắn, sáng tạo chủ trương, đường của Đảng, khơi dậy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, phát huy tinh thần chủ động của nhân dân, phát huy tiềm năng sẵn có của địa phương.

Trên cơ sở những kết quả, hạn chế và bài học kinh nghiệm trong nhiệm kỳ 2000-2005, Đại hội đã thông qua phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu của nhiệm kỳ 5 năm 2005-2010, đẩy mạnh phát triển kinh tế, tận dụng triệt để thế mạnh của địa phương để nâng cao đời sống kinh tế của nhân dân; Chú trọng xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, xây dựng đời sống văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; Đảm bảo an ninh quốc phòng, tăng cường hoạt động giữ gìn an ninh trật tự xã hội, đẩy mạnh công tác xây dựng, củng cố và phát triển Đảng.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XVII (nhiệm kỳ 2005-2010) gồm 9 đồng chí: Chu Thế Hưu, Nguyễn Hữu Mạnh, Trần Duy Thân, Hoàng Thị Huyền, Đặng Văn Đặng, Nguyễn Duy Thăng, Ma Văn Thời, Nguyễn Lương Tuệ, Bé Xuân Trường. Tại phiên họp đầu tiên của Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 người: đồng chí Chu Thế Hưu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Trần Duy Thân làm Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã; đồng chí Nguyễn Hữu Mạnh làm Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Phát huy thế mạnh đạt được sau gần 20 năm thực hiện đường lối đổi mới (1986-2005), Đảng bộ và nhân dân xã không ngừng nỗ lực, phấn đấu thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu tại Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVII đề ra, góp phần xây dựng quê hương Dương Phong ngày càng giàu đẹp, vững mạnh về mọi mặt.

Trong 5 năm (2005-2010), Đảng ủy xã Dương Phong lãnh đạo nhân dân thực hiện phát triển kinh tế theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Đảng ủy xã đã đề ra Nghị quyết: để tạo chuyển biến mạnh mẽ trong phát triển kinh tế, Đảng ủy lãnh đạo nhân dân tập trung chỉ đạo phát triển kinh tế theo hướng mới; đồng thời giữ vững và ổn định an ninh, chính trị và trật tự xã hội; tạo tiền đề cho kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong các năm tiếp theo.

Trong hoạt động sản xuất nông nghiệp, Đảng ủy khuyến khích nhân dân chủ động khai thác các tiềm

năng của địa phương, tích cực đầu tư, mở rộng sản xuất theo hướng luân canh cây trồng, vật nuôi; thực hiện việc chuyển giao tiến bộ khoa học - kỹ thuật thông qua các chương trình khuyến nông do cấp trên thực hiện. Bên cạnh đó, đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, sử dụng 100% giống mới cho năng suất cao. Trong giai đoạn 2005-2010, dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy xã, nhân dân Dương Phong đã tiến hành thực hiện các đề án để phát triển kinh tế như: mô hình 30 triệu, 50 triệu đồng/ha. Từ năm 2006-2007, mô hình 30 triệu đồng/ha thực hiện được 19,49ha, đạt 97,45% kế hoạch; năm 2008 thực hiện thành công mô hình 50 triệu đồng/ha, đạt 20% tổng diện tích lúa. Nhờ đó, tính chung trong cả nhiệm kỳ 2005-2010, toàn xã Dương Phong đạt tổng sản lượng lương thực là 5.100 tấn (trong đó năm 2009 đạt cao nhất với tổng sản lượng là 1.095,5 tấn, tăng so với đầu nhiệm kỳ là 197,5 tấn), bình quân lương thực đầu người đạt 608kg/năm, tăng 77kg so với đầu nhiệm kỳ và đạt 114% so với Nghị quyết Đại hội XVII.

Cùng với trồng lúa và hoa màu, Đảng ủy xã còn chỉ đạo nhân dân tiến hành đề án trồng cây ăn quả, trong đó mũi nhọn là cây quýt. Trong 5 năm, xã đã trồng mới được 113ha, trong đó trồng theo đề án của tỉnh từ năm 2007-2009 là 34,5ha. Hầu hết các hộ gia đình trong xã đều có vườn cây ăn quả, diện tích từ 0,2 đến 2,5 ha/hộ, nâng tổng diện tích đất trồng quýt lên 220ha, tổng sản lượng quýt năm 2009 đạt trên 500 tấn, tương đương khoảng 3,5 tỷ đồng. Nhờ thu nhập từ cây ăn quả, nhiều hộ gia đình thoát nghèo vươn lên làm giàu, một số thu

nhập từ 20-50 triệu đồng/năm, một số hộ đạt trên 100 triệu đồng/năm.

Ngành chăn nuôi ở Dương Phong không đạt kế hoạch so với Nghị quyết đặt ra, nguyên nhân là do diện tích chăn nuôi bị thu hẹp, nhiều hộ bán trâu để mua máy cày, công tác thú y còn nhiều hạn chế. Năm 2009, tổng đàn trâu giảm 16% xuống còn 517 con; đàn bò giảm 15,4% so với năm 2005, còn 44 con; tuy đàn trâu, bò giảm song đàn lợn và gia cầm tăng nhẹ (đàn giam cầm có 54,450 con). Ngoài những giống vật nuôi trên Đảng ủy còn chỉ đạo người dân mạnh dạn nuôi cá, với diện tích nuôi là 8ha, năng suất đạt 13 tạ/ha.

Ngành lâm nghiệp dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy xã, đã hoàn thành kế hoạch trồng rừng theo chỉ tiêu cấp trên giao. Trong nhiệm kỳ, toàn xã trồng mới được 119ha rừng, nâng độ che phủ lên trên 80%. Năm 2006, Ủy ban nhân dân xã đã phối hợp với kiểm lâm và Công an huyện bắt quả tang vụ khai thác lâm sản lượng tại khe Khuổi Dủn, Bản Mún 1 với khối lượng khai thác lên đến 92,3m³ gỗ tròn, xử lý nghiêm minh theo luật pháp.

Trong xây dựng cơ bản, với phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, Đảng ủy và chính quyền tập trung khai thác mọi tiềm năng sẵn có của địa phương, đồng thời tranh thủ các nguồn vốn từ Chương trình 135, để xây dựng nhiều công trình. Cầu treo thôn Nà Chèn, cầu treo Bản Mún, công trình nước phục vụ sinh hoạt tại 2 thôn Nà Coọng và thôn Tổng Ngay, xây 2 phòng học của trường mầm non thôn Tổng Ngay và thôn Bản Chàn + Khuổi Cò, 1 nhà công vụ giáo viên tiểu học gồm 5 phòng; kéo điện 0,4kv đến thôn Nà Chèn chiều dài 1.200m với kinh phí

381 triệu đồng; nâng cấp mở rộng đường vào thôn Bản Chàn với kinh phí 241 triệu; sửa chữa các phai đập nhỏ, kiên cố hóa kênh mương phục vụ sản xuất. Ngoài ra, xã còn huy động nhân dân đóng góp tiền và ngày công đổ bê tông hóa đường nội thôn với chiều dài hơn 500m, tại các thôn Bản Pè, Bản Mèn, Khuổi Cò. Các công trình sau khi xây dựng được bàn giao đưa vào sử dụng, phục vụ lợi ích của người dân, góp phần thúc đẩy kinh tế phát triển, nâng cao đời sống văn hóa - xã hội.

Hoạt động thu, chi ngân sách tiếp tục có sự đổi mới. Xác định thuế là nguồn thu chủ yếu, Đảng ủy đã chỉ đạo chính quyền phối hợp với cấp trên làm tốt công tác thu thuế, tập trung thu dứt điểm tồn đọng thuế qua các năm, khai thác có hiệu quả nguồn thu thường xuyên, thu từ nguồn chuyên mục đích quyền sử dụng đất ở. Tổng thu ngân sách trên địa bàn hàng năm đều tăng từ 5-10%: năm 2005 thu đạt 78,91/65 triệu; năm 2006 thu đạt 129,8/70 triệu; năm 2007 thu đạt 98,07/70 triệu; năm 2008 thu đạt 118,9/96 triệu; năm 2009 thu đạt 136,5/112 triệu đồng; năm 2010 đạt 142 triệu đồng. Bình quân chung cả nhiệm kỳ thu vượt 27,4% so với Nghị quyết đề ra. Công tác chi ngân sách thực hiện đúng theo Luật Ngân sách, Đảng ủy chỉ đạo thực hiện tiết kiệm chi tiêu, đảm bảo mọi hoạt động của địa phương, không gây lãng phí, tiêu cực.

Trong 5 năm 2005-2010, công tác giáo dục trên địa bàn xã Dương Phong tiếp tục đạt được nhiều thành tích. Quán triệt việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 (khóa IX) và Kết luận tại Hội nghị Trung ương 6 (khóa IX) với mục tiêu “Nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng

nhân tài” và cuộc vận động “Hai không” của Bộ Giáo dục và Đào tạo, chất lượng dạy và học của trường tiểu học và trung học cơ sở trên địa bàn xã ngày càng được nâng lên. Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp đạt 100% so với kế hoạch đề ra, kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học được duy trì, công tác đào tạo chú trọng chất lượng, qua đó tỷ lệ học sinh tốt nghiệp các bậc học đạt từ 90-92%, tỷ lệ con em đổ vào các trường chuyên nghiệp ngày càng tăng. Năm 2009, xã đã thành lập Trung tâm học tập cộng đồng, tiếp tục duy trì mọi hoạt động của Hội Khuyến học, hệ thống tổ chức Hội đã được thành lập ở các trường và 10/10 thôn bản, thu nộp quỹ hàng năm đạt trên 70%.

Hoạt động y tế và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân luôn được coi trọng, thực hiện tốt các chương trình y tế Quốc gia, chương trình tiêm chủng mở rộng đạt 100%. Đội ngũ cán bộ y tế hiện nay được hoàn thiện gồm: 1 bác sĩ, 1 y sĩ, 2 điều dưỡng và tất cả các thôn đều có y tế thôn. Bên cạnh đó, Trạm Y tế cũng tích cực phối kết hợp với Trung tâm y tế huyện tổ chức chiến dịch chăm sóc sức khỏe sinh sản cho chị em phụ nữ mỗi năm một lần, đồng thời thực hiện tốt công tác kế hoạch hóa gia đình. Kết quả, tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên hàng năm duy trì ở mức 1,2%; có 8/10 thôn 10 năm liền không có người sinh con thứ 3 trở lên.

Ngoài ra, công tác chăm sóc sức khỏe gia đình và trẻ em cũng được cấp ủy Đảng quan tâm, hàng năm vào các dịp lễ, tết, Đảng ủy và chính quyền xã quan tâm thăm và tặng quà cho các cháu có hoàn cảnh gia đình khó khăn, khuyết tật, tuyên truyền các quy định của pháp luật về công tác chăm sóc và giáo dục trẻ em.

Việc thực hiện công tác chính sách xã hội được cấp ủy Đảng và chính quyền xã thường xuyên quan tâm chỉ đạo sát sao. Việc chi trả trợ cấp cho các đối tượng chính sách được thực hiện đầy đủ và kịp thời. Vào những ngày lễ lớn, Đảng ủy luôn chỉ đạo các đoàn thể tổ chức đến thăm hỏi, tặng quà cho các gia đình chính sách, thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, công tác cứu trợ xã hội, đã nhận và cấp phát các nguồn cứu trợ tết, giáp hạt cho các đối tượng khó khăn; việc cấp phát thẻ bảo hiểm y tế được thực hiện theo đúng quy định của ngành y tế.

Công tác vay vốn phát triển kinh tế được Đảng ủy, Ủy ban nhân dân và các đoàn thể quan tâm. Năm 2010 tổng số vốn cho vay là 8 tỷ 112 triệu đồng, trong đó: Ngân hàng Chính sách cho 301 hộ vay với số tiền 6 tỷ 655 triệu 500 nghìn đồng; Ngân hàng Nông nghiệp cho 34 hộ vay, với số tiền 1 tỷ 456 triệu 500 nghìn đồng. Nhờ sự quan tâm của Đảng và ý chí vươn lên, số hộ thoát nghèo hàng năm đều tăng lên. Năm 2005 có 76/336 hộ nghèo, chiếm 20,76%; đến năm 2009 còn 19/405 hộ, chiếm 4,51%; trung bình mỗi năm giảm 3,59% số hộ nghèo. Có 54 hộ gia đình được hưởng lợi từ chương trình xóa nhà tranh tre dột nát.

Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao góp phần nâng cao đời sống văn hóa của xã Dương Phong. Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, nhân dân đã thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”. Giai đoạn 2005-2009, số hộ đăng ký gia đình văn hóa tăng từ 210 hộ lên 271 hộ; kết quả có 67% số hộ đạt chỉ tiêu Gia đình văn hóa, trong đó

có 7 gia đình tiêu biểu cấp tỉnh, 4 gia đình tiêu biểu cấp huyện, 15 lượt khu dân cư tiên tiến, 3 làng văn hóa.

Về công tác quân sự địa phương, hàng năm, Ban Chỉ huy Quân sự xã tổ chức huấn luyện dân quân tự vệ đảm bảo đúng thời gian quy định và đạt kết quả từ khá trở lên. Ban Chỉ huy Quân sự xã đã tổ chức huấn luyện định kỳ theo chỉ đạo của cơ quan quân sự huyện, với số lượng 52 chiến sĩ; tổ chức tốt đợt diễn tập trị an TA 08, tổ chức một lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho 35 đồng chí. Kết quả huấn luyện hàng năm đạt loại khá, quản lý và huy động lực lượng quân dự bị động viên tham gia huấn luyện đảm bảo chỉ tiêu và chất lượng. Công tác tuyển quân luôn hoàn thành chỉ tiêu trên giao, trong nhiệm kỳ có 24 nhập ngũ, phục vụ trong quân đội.

Từ năm 2005-2010, tình hình an ninh ở xã được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Có được những kết quả đó là do Ban Công an xã đã chủ động xây dựng kế hoạch công tác hàng năm, tổ chức phát động phong “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, Công an xã đã phối hợp với Công an huyện giải quyết 84 vụ việc xảy ra trên địa bàn, trong đó có 17 vụ chuyển lên cấp trên xử lý. Trong giai đoạn này, Ban Công an còn vận động nhân dân giao nộp được 94 súng săn và 3 bẫy sập. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện luật An toàn giao thông, tổ chức các buổi tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong nhân dân, phối hợp với cảnh sát giao thông xử lý các vụ vi phạm luật giao thông đường bộ. Trong 5 năm, nhờ đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng chống tệ nạn xã hội được đẩy mạnh: quản lý số

người nghiện, có hồ sơ, đưa người đi cai nghiện tập trung 3 người; đẩy lùi tệ nạn ma túy, mại dâm; quản lý tốt công tác tạm trú tạm vắng trên địa bàn xã...

Nhận thức sâu sắc vai trò, vị trí của công tác bồi dưỡng chính trị tư tưởng, cấp ủy Đảng luôn quan tâm đến công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên. Đảng ủy xã quán triệt, triển khai kịp thời các chỉ thị, nghị quyết của Đảng bộ các cấp đến với cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Số đảng viên tham gia học tập, quán triệt thường xuyên đạt trên 90%. Sau các đợt quán triệt, học tập, nhận thức của cán bộ, đảng viên được nâng cao, từ đó tạo nên sự thống nhất cao về tư tưởng và hành động trong Đảng bộ.

Thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, Đảng ủy đã chỉ đạo tuyên truyền vận động bằng các hình thức: khẩu hiệu, tọa đàm, mở lớp tập huấn cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Theo Chỉ thị số 06/CT-TW ngày 7-11-2006 của Bộ Chính trị và kế hoạch của Ban chỉ đạo cuộc vận động huyện, Đảng ủy đã ra quyết định thành lập Ban Chỉ đạo, xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai các lớp học đúng theo kế hoạch, đảm bảo tiến độ, thực hiện các bước đúng quy định. Các tổ chức đoàn thể lồng ghép nội dung cuộc vận động trong các buổi sinh hoạt để tuyên truyền đến hội viên, đoàn viên, kết quả có trên 60% số hội viên được nghiên cứu các chuyên đề.

Công tác tổ chức cán bộ luôn được cấp ủy Đảng quan tâm, theo dõi và chỉ đạo sát sao. Đội ngũ cán bộ cấp ủy, Đảng bộ được kiện toàn số lượng đầy đủ, độ tuổi phù

hợp, phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Các chi bộ tiếp tục được xây dựng, kiện toàn để phù hợp với đặc thù của địa phương. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ xã kết nạp mới được 24 đảng viên, nâng số đảng viên trong toàn Đảng bộ xã lên 105 đồng chí, sinh hoạt tại 13 chi bộ¹. Tính đến năm 2009, Đảng bộ xã có 11 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, điển hình là Chi bộ Bản Mún 1, Chi bộ Tổng Ngay, Chi bộ Bản Pè, Chi bộ trường THCS. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã trao tặng Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng cho 8 đồng chí, Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng cho 1 đồng chí, Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng cho 1 đồng chí.

Đảng bộ xã cũng luôn chú trọng công tác tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ kế cận, tạo nguồn bổ sung cho các năm tiếp theo. Thường xuyên rà soát, quy hoạch cán bộ diện Đảng ủy quản lý đảm bảo đúng quy trình, hàng năm làm tốt công tác nhận xét, đánh giá cán bộ để bổ sung danh sách quy hoạch, làm tốt công tác tập huấn, bồi dưỡng cán bộ. Trong 5 năm (2005-2010), xã đã cử 4 đồng chí đi học Trung cấp Lý luận chính trị, 7 cán bộ theo học các lớp Đại học tại chức; cử 33 quần chúng tham gia các lớp học cảm tình Đảng. Chất lượng đảng viên ngày càng được nâng cao. Năm 2005 có 45 đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ (đạt 49%), đến năm 2009 có 79 đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ (đạt 75%), cùng với đó, số chi bộ trong sạch vững mạnh cũng tăng từ 5 chi bộ (2005), lên 11 chi

1. Ba chi bộ được thành lập mới gồm: Khuổi Cò, Bản Mún 2, trường Mầm non.

bộ (năm 2009). Đảng bộ đã thường xuyên quan tâm đến công tác bảo vệ chính trị nội bộ, phát huy tinh thần đoàn kết, ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực, thoái hóa, biến chất và các biểu hiện cơ hội khác, giữ vững nội bộ trong sạch vững mạnh, đoàn kết, thống nhất cao.

Về công tác kiểm tra, giám sát, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy xã thường xuyên chỉ đạo, làm tốt công tác kiểm tra và giám sát của các chi ủy, Đảng bộ và đảng viên giám sát thực hiện Điều lệ Đảng, quy chế hoạt động của cấp ủy. Trong 5 năm (2005-2010), Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã tiến hành nhiều cuộc kiểm tra ở 13 chi bộ trên các mặt: việc chấp hành Điều lệ Đảng, các quy định của Đảng; thu, chi Đảng phí; chế độ sinh hoạt định kỳ, phương pháp đổi mới nội dung sinh hoạt. Qua kiểm tra, Đảng ủy đã đề nghị xóa tên trong danh sách 2 đảng viên, thi hành kỷ luật 1 đảng viên với hình thức cảnh cáo toàn Đảng bộ. Công tác kiểm tra đã góp phần giữ gìn kỷ cương, kỷ luật Đảng và pháp luật của Nhà nước, từ đó củng cố thêm lòng tin của quần chúng nhân dân, của cán bộ, đảng viên đối với Đảng, phát huy tốt việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tiếp tục được đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động, phù hợp với Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, nhờ đó hiệu quả hoạt động được nâng lên đáng kể. Chất lượng các kỳ họp Hội đồng nhân dân được nâng cao, lựa chọn và bàn bạc dân chủ, quyết định các vấn đề kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh sát với thực tiễn địa phương. Công tác tiếp xúc cử tri, trả lời chất vấn, kiến nghị của cử tri được thực hiện có hiệu quả, kịp thời nắm

bắt tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân trong xã, chuyển đến cơ quan chức năng xem xét giải quyết và đưa vào chương trình nghị sự của Hội đồng nhân dân. Chức năng giám sát của Hội đồng nhân dân đối với Ủy ban nhân dân, các thôn, bản được thực hiện tốt, sớm phát hiện được các vi phạm, vướng mắc và có giải pháp khắc phục kịp thời. Chất lượng đại biểu Hội đồng nhân dân được nâng cao, tiến bộ, tích cực trong công việc, gần dân, hiểu dân, được nhân dân tin tưởng.

Ủy ban nhân dân xã thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, phân định rõ chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ cho từng thành viên Ủy ban nhân dân. Xác định công tác cải cách hành chính là một trong 5 nhiệm vụ trọng tâm, Đảng ủy xã ra Nghị quyết và triển khai kế hoạch lãnh đạo, kiểm tra, đánh giá, quan tâm chỉ đạo bộ phận một cửa. Các thủ tục hành chính được giải quyết nhanh gọn, kịp thời, không gây phiền hà đối với các tổ chức và công dân. Chỉ đạo cán bộ văn phòng, cán bộ tư pháp phối hợp tổ chức soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật có chất lượng, tính pháp lý cao, đảm bảo kịp thời sự lãnh đạo, chỉ đạo của địa phương.

Thực hiện tốt nguyên tắc “Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách”. Đảng ủy, chính quyền xã chỉ đạo xây dựng quy chế hoạt động của Ủy ban nhân dân, quy chế phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các ban, ngành, đoàn thể, thường xuyên quan tâm đến chất lượng, hiệu quả công tác của đội ngũ cán bộ xã. Ủy ban thực hiện nghiêm túc và dân chủ, công khai, minh bạch các khoản thu chi, các đợt cứu trợ đợt xuất, đặc biệt trong các lĩnh vực nhạy cảm như quản

lý đất đai, thu chi ngân sách, xây dựng cơ bản, thực hiện các chính sách xã hội. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân xã, sự phối kết hợp của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể quần chúng, Ủy ban nhân dân xã đã đẩy mạnh thực hiện quy hoạch sử dụng đất đai hàng năm, tăng cường chỉ đạo công tác phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh, ổn định đời sống nhân dân, tạo động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

Bên cạnh đó, cấp ủy, chính quyền xã cũng thường xuyên quan tâm, tạo điều kiện cho hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị trong nhiệm kỳ 2005-2010. Sau thành công của Đại hội Mặt trận Tổ quốc xã, các đoàn thể Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ đã sớm đi vào hoạt động ổn định, thể hiện tốt vai trò đại đoàn kết toàn dân, tích cực vận động quần chúng thi đua yêu nước trong lao động sản xuất và phát triển kinh tế, đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa mới tại khu dân cư.

Hội Cựu Chiến binh xã tích cực vận động các hội viên rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức cách mạng, nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ hiểu biết, chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Hội tăng cường tạo điều kiện cho các hội viên phát triển kinh tế gia đình, xóa đói, giảm nghèo, làm giàu hợp pháp, tổ chức các hoạt động tình nghĩa, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống, phối hợp với các tổ chức đoàn thể, giáo dục truyền thống yêu nước cho các thế hệ trẻ.

Bên cạnh những kết quả đạt được trong công cuộc phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, giữ vững ổn định an ninh - chính trị - quốc phòng và xây dựng hệ thống chính trị của Đảng bộ và nhân dân xã Dương Phong vẫn tồn tại một số hạn chế. Sản xuất thương mại dịch vụ phát triển chậm, quy mô nhỏ, phân tán; thực hiện quy định trong việc cưới, việc tang chưa nghiêm; công tác tuyên truyền, giáo dục ý thức chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên chưa đi vào chiều sâu, công tác kiểm tra, giám sát chưa được thực hiện thường xuyên, hiệu quả chưa cao; một bộ phận cán bộ, đảng viên có biểu hiện thoái hóa, biến chất, suy thoái đạo đức làm mất lòng tin của quần chúng vào Đảng và chính quyền. Những hạn chế nói trên trước hết là do tác động của mặt trái cơ chế thị trường, đây là tình trạng chung của rất nhiều địa phương trong cả nước. Bên cạnh đó, nhìn chung trình độ của cán bộ và nhân dân chưa đồng đều, cấp ủy Đảng chậm đổi mới phương thức lãnh đạo và sinh hoạt, vẫn còn tình trạng nể nang, né tránh.

Nghiêm túc kiểm điểm những thiếu sót, hạn chế trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân thực hiện những nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, Đảng bộ và nhân dân Dương Phong quyết tâm phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục những hạn chế yếu kém còn tồn tại, để xây dựng quê hương Dương Phong ngày một giàu mạnh hơn, tươi đẹp hơn và tiếp tục có những bước tiến mạnh mẽ về mọi mặt, đóng góp tích cực vào sự phát triển chung của tỉnh Bắc Kạn và huyện Bạch Thông đang trên đà phát triển.

2. Lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2010-2015; triển khai Chương trình Quốc gia về xây dựng nông thôn mới

Hướng tới kỷ niệm 65 năm Cách mạng Tháng Tám thành công và Quốc khánh 2-9 (1945-2010), ngày 21-5-2010, Đảng bộ xã Dương Phong long trọng tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 2010-2015. Đại hội tiến hành kiểm điểm, đánh giá các mặt công tác trong nhiệm kỳ 2005-2010, nghiêm khắc nhìn nhận những yếu kém, khuyết điểm, rút ra bài học kinh nghiệm cho sự phát triển ở những năm tiếp theo. Trên cơ sở đó, Đại hội tiến hành thảo luận thông qua phương hướng và các mục tiêu kinh tế - xã hội nhiệm kỳ 2010-2015.

Về phương hướng phát triển của xã Dương Phong trong những năm tiếp theo, Đại hội xác định mục tiêu: Giữ vững ổn định chính trị, tạo tính đột phá mạnh mẽ trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp - dịch vụ - tiểu thủ công nghiệp. Nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa - thể thao theo hướng xã hội hóa; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc; làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân; đảm bảo vệ sinh môi trường, đa dạng sinh thái. Tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh. Toàn Đảng bộ thực hiện đổi mới phương thức làm việc, sát với tình hình thực tế.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2010-2015 gồm 9 đồng chí: Chu Thế Hưu, Nguyễn Hữu Mạnh, Trần Duy Thân, Ma Văn Thời, Bế Xuân Trường, Dương Văn Doanh, Bùi Đăng Tuấn, Nguyễn Lương Tuệ,

Nguyễn Duy Thăng. Ban Chấp hành Đảng bộ bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Trong đó, Đồng chí Chu Thế Hữu được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Trần Duy Thân làm Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy¹. Đồng chí Nguyễn Hữu Mạnh làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân².

Quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI³ và Đại hội Đảng bộ huyện Bạch Thông, toàn thể cán bộ và nhân dân xã Dương Phong phấn khởi bắt tay vào công cuộc đẩy mạnh xây dựng kinh tế, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa, đẩy mạnh hoạt động quy hoạch xã, từng bước đưa quê hương Dương Phong phát triển, giàu đẹp, văn minh.

Hoạt động sản xuất kinh tế của xã trong 5 năm (2010-2015) tiếp tục có bước phát triển. Đảng ủy lãnh đạo nhân dân địa phương tích cực chuyển dịch cơ cấu cây trồng, theo hướng sản xuất thâm canh, luân canh, chú trọng vào những loại cây trồng có giá trị hàng hóa và chất lượng; tích cực áp dụng khoa học - kỹ thuật vào

1. Tháng 7-2011, đồng chí Bé Xuân Trường được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy.

2. Tháng 7-2011, đồng chí Ma Văn Thời giữ chức Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; đồng chí Trần Duy Thân chuyển sang giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

3. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI diễn ra tháng 01-2011 tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội Đảng đã thông qua 3 văn kiện quan trọng: Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011); Chiến lược phát triển kinh tế-xã hội 2011-2020 và Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng.

sản xuất, chế biến và bảo quản sản phẩm sau thu hoạch; nâng cao giá trị sản xuất trên một đơn vị diện tích; đẩy mạnh công tác khuyến nông, khuyến lâm. Chuyển đổi mạnh cơ cấu giống, tập trung vào cây có giá trị kinh tế như: cam, quýt, chanh, chuối tiêu, hồng không hạt...

Diện tích gieo cấy lúa 2 vụ tăng dần qua từng năm: năm 2010 diện tích thực hiện đạt 111,36/ha (đạt 98% so với kế hoạch đề ra); đến năm 2014, tổng diện tích là 132,44 (đạt 104,3%). Năng suất bình quân đạt mức 50,52 tạ/ha/năm (đạt 101% kế hoạch). Sản lượng lương thực năm 2010 ở mức 752,7tấn (đạt 78% kế hoạch), đến năm 2014 tăng lên đến 870,8tấn (đạt 104%). Tổng sản lượng lương thực cả nhiệm kỳ đạt 4.182,2 tấn; bình quân lương thực đầu người 5 năm đạt 477,5 kg/ năm.

Ngoài cây lương thực, Đảng bộ cũng khuyến khích nhân dân trồng cây ăn quả như cam, quýt... Diện tích cây ăn quả tăng qua từng năm; năm 2010 là 310ha (đạt 98%). Năm 2015, tổng diện tích trồng cam, quýt cả xã Dương Phong là 535,67ha. Tổng sản lượng cam, quýt trong 5 năm trên 12 nghìn tấn, tương đương 96 tỷ đồng.

Do điều kiện chăn nuôi khó khăn nên số lượng trâu, bò giảm mạnh. Trong nhiệm kỳ 2010-2015, tổng đàn trâu, bò giảm từ 450 con (năm 2010) xuống còn 193 con (năm 2015). Ngược lại, tổng đàn lợn lại có xu hướng phát triển, tổng đàn lợn đến năm 2015 có 8.210 con, đạt 100% kế hoạch Nghị quyết đề ra; đàn gia cầm có 59.821, đạt 109,9% kế hoạch. Trong 5 năm (2010-2015), Chương trình 135 giai đoạn 2, hỗ trợ tổng kinh phí cho mô hình nuôi gà 48,12 triệu đồng; mô hình nuôi lợn nái, lợn thịt

được hỗ trợ 73,582 triệu đồng; hợp phần vệ sinh môi trường 6 triệu. Diện tích nuôi trồng thủy sản đến năm 2014, là 35,8/34,7ha, đạt 103,2% so với kế hoạch.

Trong lâm nghiệp, Đảng ủy lãnh đạo các cơ quan, ban, ngành làm tốt công tác quản lý, chăm sóc, khoanh nuôi, bảo vệ rừng. Đảng bộ lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh trồng rừng theo các dự án, đến năm 2015, toàn xã đã trồng được 432,15ha (đạt 94,4% kế hoạch), bình quân 86,43 ha/năm. Độ che phủ rừng đạt 85%, hoàn thành cơ bản kế hoạch trồng rừng hàng năm. Tính đến năm 2014, tổng số giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho các hộ gia đình là 5.648/7.002 giấy (bằng 80,6%).

Trong công tác xây dựng cơ bản, với nguồn vốn được đầu tư từ các Chương trình 135 và các nguồn vốn khác của cấp trên, xã đã tập trung xây dựng các công trình như: đổ bê tông sân trường và duy tu, sửa chữa các lớp học của trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường mầm non; xây dựng được 1 kè chống sạt lở cánh đồng Bản Mèn, công trình nước sinh hoạt tập trung của 2 thôn Bản Pè và Bản Mèn; nâng cấp đổ bê tông đường liên thôn, đường nội thôn (đường thôn Khuổi Cò có chiều dài 407m, rộng 3m, dày 18cm); làm bảo dưỡng 2 cầu treo (Bản Mún 1, Nà Chèn); duy tu bảo dưỡng 3 hội trường thôn (Bản Mún 1, Nà Chèn, Bản Chàn). Các công trình đã cơ bản phát huy được hiệu quả, góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân.

Thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới, qua 4 năm triển khai thực hiện, mặc dù gặp nhiều khó khăn nhưng Dương Phong phấn đấu

đạt được 4/19 tiêu chí: tiêu chí điện; tiêu chí hộ nghèo; tiêu chí cơ cấu lao động; tiêu chí giáo dục. Các tiêu chí phần đầu đạt trong năm 2015, gồm 3 tiêu chí là: tiêu chí an ninh, trật tự xã hội; tiêu chí nhà ở; tiêu chí quy hoạch. Nguồn vốn Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2014, tổng nguồn vốn thực hiện là 473 triệu 218 nghìn đồng (trong đó nhà nước hỗ trợ là 348 triệu đồng; nhân dân đóng góp 125 triệu 223 nghìn đồng), ngoài ra nhân dân còn hiến đất để thực hiện công trình đường bê tông thôn Khuổi Cò.

Công tác giáo dục thường xuyên được quan tâm và đạt được một số kết quả: cơ sở vật chất các trường học được đầu tư xây dựng ngày một khang trang sạch đẹp, số phòng học từ cấp 4 trở lên đạt trên 90%; tỷ lệ huy động trẻ đến trường đạt 100%; trường tiểu học xã đạt trường chuẩn Quốc gia mức độ 1 từ năm 2012; duy trì phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 1, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2. Đội ngũ cán bộ, giáo viên được tăng cường về số lượng, chuẩn hoá về trình độ chuyên môn.

Trong công tác y tế, việc nâng cao chăm sóc sức khỏe cho người dân luôn được chú trọng. Trạm y tế hoạt động ngày càng hiệu quả, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh, thực hiện tốt các chương trình mục tiêu Quốc gia về y tế. Đặc biệt việc khám, chữa bệnh cho người dân tộc thiểu số, người nghèo thuộc diện được hưởng bảo hiểm y tế luôn được chú trọng. Đội ngũ cán bộ y tế ngày càng được nâng cao về trình độ, trạm có 4 cán bộ y tế (1 bác sỹ, 2 y sỹ, 1 điều dưỡng), 100% thôn bản có nhân viên y tế. Công tác giám sát, phòng chống dịch bệnh được triển khai thực

hiện thường xuyên. Từ năm 2010-2015, không có dịch bệnh bùng phát lây lan trên địa bàn. Hàng năm, trẻ từ 6 tháng đến dưới 5 tuổi được tiêm đầy đủ 7 loại vắc xin, uống Vitamin A. Chương trình vệ sinh môi trường toàn xã thường xuyên được chăm lo, đến hết năm 2015 toàn xã có 65% số hộ có nhà tiêu hợp vệ sinh, 90% số hộ được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh.

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” thu được nhiều kết quả tích cực. Đến năm 2015, xã có trên 70% gia đình được công nhận Gia đình văn hóa; 30% thôn được công nhận Khu dân cư văn hóa; 100% cơ quan được công nhận đơn vị văn hóa. Công tác đền ơn đáp nghĩa, giúp đỡ gia đình khó khăn luôn được Đảng ủy và chính quyền xã quan tâm.

Đảng ủy chỉ đạo các đoàn thể thực hiện đúng quy định của Nhà nước trong việc cho hộ nghèo và hộ sản xuất kinh doanh vay vốn để phát triển kinh tế. Nhờ vậy, tỷ lệ hộ nghèo giảm dần từng năm, năm 2014, số hộ nghèo của xã còn 5,1%, giảm 4,9% so với chỉ tiêu nghị quyết đề ra.

Bên cạnh việc phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, Đảng ủy luôn coi trọng công tác quốc phòng - an ninh, coi đây là nhiệm vụ then chốt. Trong công tác quân sự địa phương, xã hoàn thành tốt nhiệm vụ giao quân hàng năm với 100% chỉ tiêu quân số, trong nhiệm kỳ đã có 24 thanh niên nhập ngũ. Công tác huấn luyện dân quân được thực hiện đúng kế hoạch, chất lượng huấn luyện được nâng cao, các đợt huấn luyện dân quân đều đạt khá, quân số được đảm bảo, sẵn sàng chiến đấu. Thực hiện

nhệm vụ diễn tập chiến đấu trị an 2013 đảm bảo an toàn, tiết kiệm, đúng kịch bản của cấp trên đề ra, đạt kết quả loại khá. Việc giải quyết chế độ chính sách, công tác hậu phương quân đội được thực hiện có hiệu quả. Xã thực hiện tốt chế độ chính sách theo Quyết định 142 cho 36 đối tượng và Quyết định số 62 của Thủ tướng Chính phủ cho 43 đối tượng.

Công tác đảm bảo trật tự an toàn xã hội luôn được quan tâm chỉ đạo kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật, kiềm chế gia tăng tội phạm, đẩy lùi và làm giảm các tệ nạn xã hội.

Công tác xây dựng Đảng được Đảng ủy chú trọng trên cả 3 mặt: Chính trị tư tưởng, công tác tổ chức và công tác kiểm tra giám sát. Trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng, Đảng ủy thường xuyên quan tâm và xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm để nắm bắt tư tưởng và dư luận xã hội. Đảng ủy làm tốt công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và nhân dân chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Hiến pháp nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được triển khai đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Công tác phát triển đảng viên được quan tâm cả về số lượng và chất lượng, trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã xét cử 35 quần chúng ưu tú đi học các lớp cảm tình Đảng, trong đó tổ chức kết nạp cho 25 đảng viên mới. Đây là lớp đảng viên kế cận được lựa chọn kỹ càng, có đủ năng lực và phẩm chất đạo đức cách mạng phục vụ cho sự nghiệp phát triển chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội của xã. Đến năm 2015, Đảng bộ có tổng số 124 đảng viên, chiếm 6,6% dân số.

Về công tác kiểm tra, giám sát, nhiệm kỳ qua luôn được cấp ủy chỉ đạo nhằm tăng cường nâng cao sức chiến đấu của các chi bộ, của đội ngũ cán bộ đảng viên đáp ứng tình hình mới.

Quán triệt Quy định số 181-QĐ/TW ngày 30-3-2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng quy định về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm; tập chung kiểm tra việc thi hành điều lệ Đảng, thực hiện chỉ thị, nghị quyết góp phần bảo vệ đường lối, quan điểm, các nguyên tắc của Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ và từng đảng viên nhằm giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng. Đến năm 2014, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã tổ chức kiểm tra, giám sát toàn diện 17 lượt đối với các chi bộ. Qua kiểm tra, đánh giá, số chi bộ đạt trong sạch vững mạnh đạt 70% trở lên, không có chi bộ yếu kém; số đảng viên xếp loại đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt trên 87,4%. Đảng ủy đã thi hành kỷ luật bằng hình thức khai trừ 01 đảng viên và xóa tên 01 đảng viên.

Công tác dân vận có nhiều chuyển biến tích cực, Đảng ủy thường xuyên chỉ đạo công tác nắm bắt tư tưởng quần chúng nhân dân và các hoạt động tôn giáo tín ngưỡng, lễ hội diễn ra trên địa bàn xã. Các phong trào như “Toàn dân xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”, “Thanh niên tình nguyện”, “Nông dân sản xuất giỏi”, “Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc”, “Công tác dân vận khéo”, xây dựng nông thôn mới... đã thu hút, tập hợp đông đảo quần chúng tham gia. Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở được nhân dân ủng hộ và thực hiện có hiệu quả, các thôn, bản đều có quy ước. Công tác dân

tộc, tôn giáo thường xuyên được quan tâm, quyền tự do tín ngưỡng được đảm bảo, vận động nhân dân thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh ở địa phương. Nhìn chung tình hình tư tưởng trong nhân dân ổn định, không có vấn đề bức xúc nổi cộm, không có hiện tượng truyền đạo, sinh hoạt đạo trái pháp luật. Mọi quan hệ giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân được củng cố tạo nên sự đồng thuận trong xã hội, nhân dân đoàn kết, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng.

Song song với công tác tuyên truyền, vận động quần chúng, Đảng ủy đã quan tâm đẩy mạnh công tác thực hiện Quy chế dân chủ. Căn cứ vào nội dung, yêu cầu của việc thực hiện dân chủ ở xã được Pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH-11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (khóa XI), Ban Chỉ đạo quy chế dân chủ cơ sở xã thường xuyên tham mưu cho cấp ủy lãnh đạo chính quyền, các đoàn thể thực hiện nghiêm chỉnh những yêu cầu của Pháp lệnh đề ra, tình hình triển khai thực hiện các chương trình dự án, phương án phát triển kinh tế xã hội, các chương trình xóa đói, giảm nghèo, việc xem xét trợ cấp cứu đói trong dịp tết, cứu đói giáp hạt. Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới, công tác rà soát hộ nghèo và hộ cận nghèo được thực hiện đúng theo quy trình hướng dẫn và nhiều chế độ chính sách khác đều được triển khai đến cơ sở; các chế độ, chính sách đều được công khai, dân chủ từ cơ sở thôn, bản nên hạn chế được những thắc mắc, khiếu kiện của nhân dân.

Ngày 22-5-2011, nhân dân xã Dương Phong tham gia cuộc bầu cử Quốc hội khóa XIII và đại biểu Hội đồng

nhân dân các cấp. Nhân dân đã bầu ra Hội đồng nhân dân xã Dương Phong nhiệm kỳ 2011-2016 gồm 19 đại biểu. Tại kỳ họp thứ nhất ngày 22-6-2011, Hội đồng nhân dân xã bầu đồng chí Bé Xuân Trường làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Hà Cát Thùy làm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; đồng chí Ma Văn Thời làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Trần Duy Thân làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các đoàn thể quần chúng của xã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình, đáp ứng yêu cầu của công cuộc đổi mới. Căn cứ vào Nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã xây dựng chương trình kế hoạch, đề ra nghị quyết phù hợp với tình hình địa phương, chỉ đạo, điều hành, động viên nhân dân thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, tích cực tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tới mọi tầng lớp nhân dân, phát huy sức mạnh tổng hợp khối Đại đoàn kết toàn dân tộc.

Hội Nông dân xã thực hiện tốt vai trò và nhiệm vụ được giao. Đến năm 2015 hội có 351 hội viên, 10/10 thôn có chi hội. Giai đoạn 2010-2015, tổ chức cho 190 hội viên đăng ký các phong trào “Hội viên sản xuất kinh doanh giỏi”, kết quả có: 4 hộ được công nhận cấp tỉnh, 29 hộ cấp huyện, 42 hộ cấp cơ sở. Ngoài ra, Hội Nông dân còn tổ chức cho hội viên tập huấn kỹ thuật, tạo điều kiện cho hội

viên vay vốn sản xuất, tập trung “xây dựng gia đình nông dân văn hóa”.

Hội Phụ nữ xã Dương Phong thường xuyên đổi mới nội dung, phương hướng hoạt động để tập hợp thu hút hội viên. Tính đến năm 2015, Hội có 245 hội viên, do bà Đặng Thị Huyền làm Chủ tịch. Trong 5 năm qua, Hội đã có nhiều hoạt động phong phú như: “Phụ nữ tích cực học tập, lao động, sáng tạo xây dựng gia đình hạnh phúc”; mô hình “5 không 3 sạch”¹... Hội đã tín chấp vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội với tổng số dư nợ hiện nay là hơn 3 tỷ đồng cho hội viên phát triển kinh tế gia đình. Qua các phong trào “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”; “Nuôi con khỏe, dạy con ngoan”... đã xuất hiện nhiều gương điển hình hội viên phụ nữ.

Đoàn Thanh niên xã luôn bám sát các chương trình, kế hoạch, nghị quyết của các cấp bộ Đoàn, chủ động tổ chức các hoạt động thiết thực để tuyên truyền, vận động thanh niên thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước. Triển khai thực hiện 2 phong trào lớn của Đoàn là: “Xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc”, “4 đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp”. Hàng năm, Đoàn thường xuyên tuyên truyền vận động đoàn viên thanh niên tham gia khám tuyển nghĩa vụ quân sự và huấn luyện dân quân đầy đủ,

1. “5 không” là: không đói nghèo; không vi phạm pháp luật – tệ nạn xã hội; không có bạo lực gia đình; không sinh con thứ 3 trở lên; không có trẻ suy dinh dưỡng và bỏ học. “3 sạch” là: sạch nhà; sạch bếp; sạch ngõ.

tổ chức các hoạt động ôn luyện văn hóa, sinh hoạt hè cho các em học sinh, tổ chức các hoạt động tình nguyện trong Tháng Thanh niên và trong hè. Đoàn Thanh niên phối hợp với các đơn vị khác thực hiện làm đường, tu sửa mương - phai tại thôn Bản Mún, Chương trình xây dựng nông thôn mới tại thôn Khuổi Cò tham gia phong trào đền ơn đáp nghĩa, thăm hỏi, tặng quà các gia đình chính sách. Trong nhiệm kỳ, Đoàn thanh niên đã giới thiệu kết nạp 21 đoàn viên ưu tú vào Đảng.

Hội Cựu Chiến binh xã tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được và khắc phục khó khăn. Toàn xã có 9/10 thôn có chi hội với tổng số 96 hội viên. Tổ chức Hội thường xuyên được củng cố và hoạt động có hiệu quả với các phong trào “Cựu chiến binh gương mẫu”, thực hiện tốt công tác chính sách, giải quyết chế độ 142 cho 78 hội viên; tặng kỷ niệm chương cựu chiến binh Việt Nam cho 26 hội viên. Phong trào xây dựng quỹ hội cũng được thực hiện tốt. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh được thực hiện bằng nhiều hình thức, đã giúp cho hội viên nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Hội Người cao tuổi của xã với 210 hội viên đã có những hoạt động tích cực nhằm phát động, hưởng ứng cuộc thi đua “Tuổi cao, gương sáng”. Tham gia cuộc vận động xây dựng phong trào “Toàn dân đoàn kết, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, phong trào “Ông bà gương mẫu, con cháu thảo hiền”, làm công tác từ thiện, giúp đỡ phát triển kinh tế, làm giàu chính đáng, góp phần tăng thu nhập cho gia đình và xã hội.

Nhiệm kỳ 2010-2015, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, tình hình kinh tế, chính trị, xã hội trên địa bàn xã tiếp tục có những bước phát triển. Các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đạt được là cơ sở quan trọng để xã Dương Phong tiến nhanh, tiến mạnh trong thời gian tới. Đảng bộ xã Dương Phong đã biết kế thừa và vận dụng linh hoạt kinh nghiệm của các thế hệ đi trước, tranh thủ điều kiện, ủng hộ của cấp trên, biến những khó khăn, thách thức thành những thời cơ thuận lợi, thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn xã một cách hợp lý và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Chặng đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa còn dài, nhưng với truyền thống cách mạng, tinh thần đoàn kết, lao động cần cù, năng động, sáng tạo, Đảng bộ và nhân dân xã Dương Phong chắc chắn sẽ vượt qua mọi khó khăn, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, công bằng, dân chủ và văn minh hơn.

Thực hiện Chỉ thị 36-CT/TW ngày 30-5-2014 của Bộ Chính trị về tổ chức Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII (2016-2021); chào mừng 85 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3-2-1930-3-2-2015), 40 năm giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (1975-2015) và 70 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2-9 (1945-2015), năm 2015, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Bạch Thông, ngày 02-6-2015, Đảng bộ xã Dương Phong tổ chức Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2015-2020 tại Hội trường Ủy ban nhân dân. Trong Đại hội, các đại biểu đã nghiên cứu, thông qua các Văn kiện trình Đại hội; đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trị quan trọng được đề ra tại Nghị quyết Đại hội

Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2010-2015 và những vấn đề còn tồn tại. Trong đó chỉ rõ: Sản xuất nông nghiệp tuy có bước phát triển, song chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi còn chậm, hiệu quả kinh tế chưa cao, thu nhập trên một đơn vị diện tích đất canh tác còn thấp. Tiến độ thực hiện xây dựng nông thôn mới còn chậm. Công tác quản lý, phân công nhiệm vụ còn hạn chế, một số cán bộ, đảng viên còn vi phạm Điều lệ Đảng. Công tác kiểm tra đôi lúc chưa kịp thời, chất lượng chưa cao.

Thông qua báo cáo kiểm điểm, Đại hội đã ghi nhận sự nỗ lực, cố gắng của tập thể Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ trước: Phát huy cao độ tinh thần dân chủ, đoàn kết trong Đảng; thực hiện có hiệu quả và kịp thời nắm bắt các chủ trương, đường lối của cấp trên vào tình hình cụ thể của địa phương. Đặc biệt là giải quyết các chế độ chính sách cho những người có công với cách mạng, chế độ trợ cấp xã hội; chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 03 và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI). Đại hội đại biểu xã nhiệm kỳ 2015-2020 bầu Ban Chấp hành Đảng gồm 9 đồng chí: Ma Văn Thời, Bé Xuân Trường, Chu Thế Hưu, Trần Duy Thân, Bùi Đăng Tuấn, Dương Văn Doanh, Nguyễn Duy Thăng, Nông Thanh Phương, Đặng Thị Huyền. Tại phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 người: đồng chí Ma Văn Thời giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Bé Xuân Trường làm Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy; đồng chí Chu Thế Hưu làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Ban Chấp hành có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành thắng lợi nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2015-2020 đã đề ra.



Trụ sở Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã Dương Phong



Trạm Y tế xã Dương Phong



Trường Mầm non Dương Phong



Trường Tiểu học Dương Phong



Trường THCS Dương Phong



Cầu Nà Chèn



Quốc lộ 3B - Tỉnh lộ 251 đoạn qua xã Dương Phong



Đường giao thông liên thôn được bê tông hoá



Lễ bế giảng và chương trình Vui tết 1-6



Lễ đón nhận bằng công nhận trường tiểu học Dương Phong đạt chuẩn quốc gia



Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã Dương Phong nhiệm kỳ 2012-2017



Phong trào xây dựng nông thôn mới ở Dương Phong



Đồng chí Phó Chủ tịch Nước Trương Mỹ Hoa
tặng quà bà Nguyễn Thị Thâm, mẹ liệt sỹ Bê Văn Hải



Đc Nguyễn Xuân Cường- Ủy viên Trung ương Đảng Bí thư Tỉnh ủy làm
việc với Đảng bộ xã Dương Phong 2011



Đồng chí Nguyễn Xuân Cường- Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT, trưởng đoàn ĐBQH tiếp xúc với cử tri xã



Đại diện Ngân hàng Agribank và lãnh đạo xã trao quà Tết cho người nghèo xã



Hệ thống mương máng nội đồng



Cánh đồng lúa xã Dương Phong



Quýt Dương Phong



KẾT LUẬN

Xã Dương Phong là vùng đất có lịch sử hình thành lâu đời. Người dân nơi đây qua bao thế hệ đã phát huy truyền thống cần cù, sáng tạo trong lao động, bền bỉ, kiên trì trong công cuộc chinh phục thiên nhiên; dũng cảm trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm. Truyền thống tốt đẹp ấy tiếp tục được phát huy trong thời đại Hồ Chí Minh. Dưới sự lãnh đạo của Mặt trận Việt Minh, nhân dân các dân tộc Dương Phong cũng như nhiều địa phương khác ở Bạch Thông đã vùng lên lật đổ ách cai trị của thực dân phong kiến, giành chính quyền trong Cách mạng Tháng Tám, tạo tiền đề cho sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (2-9-1945). Từ đây, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Hồ Chủ tịch, trực tiếp là Huyện ủy Bạch Thông, quân dân địa phương tiếp tục đứng lên góp sức trong cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược. Đầu năm 1946, xã Phong Quang được thành lập đến cuối năm, Chi bộ Đảng xã cũng chính thức ra đời, đó là minh chứng cho sự lớn mạnh của phong trào cách mạng nơi đây. Trong 2 năm (1947-1949) thực dân Pháp chiếm đóng ở Bắc Kạn, mặc dù địa bàn xã không có đồn bốt nhưng nhân dân vẫn phải chịu những trận càn quét, đốt phá nhà cửa, thôn bản của kẻ thù. Nhưng tất cả những hành động khùng bố của giặc Pháp cũng không ngăn được ý chí đấu

tranh, một lòng theo Đảng của cán bộ và nhân dân xã nhà. Sau khi Pháp rút khỏi Bắc Kạn (8/1949), với vai trò là hậu phương kháng chiến, cán bộ và nhân dân các dân tộc xã Phong Quang nói chung (từ tháng 8/1953 là xã Thanh Phong) đã hoàn thành tốt hai nhiệm vụ: xây dựng, kiến thiết lại địa phương, đồng thời ra sức đóng góp sức người sức của cho chiến trường, góp phần vào thắng lợi chung của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Cuộc kháng chiến chống Pháp vừa kết thúc thì một lần nữa nhân dân ta lại phải bước vào một cuộc chiến mới: đánh đuổi đế quốc Mỹ, giành độc lập, thống nhất cho Tổ quốc. Trải qua 21 năm kháng chiến (1954-1975), cán bộ và nhân dân các dân tộc xã Thanh Phong (từ năm 1964 đổi tên là xã Dương Phong) đã thực hiện hoàn thành tốt hai nhiệm vụ lớn: lao động sản xuất, xây dựng thành công mô hình hợp tác xã ở địa phương; đồng thời hoàn thành các chỉ tiêu về lương thực, thực phẩm, chi viện sức người cho tiền tuyến.

Năm 1975, miền Nam hoàn toàn giải phóng, đất nước ta bước vào thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội. Trải qua chặng đường 10 năm đầu (1976-1985), dưới sự lãnh đạo của Đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân Dương Phong tiếp tục phát huy ý chí tự lực tự cường, khắc phục khó khăn trong bối cảnh khủng hoảng kinh tế của đất nước; đóng góp sức người, sức của cho cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc phía Tây Nam và biên giới phía Bắc. Từ sau Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI (12-1986), thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Bắc Thái (từ năm 1997 là Tỉnh ủy Bắc Kạn) và Huyện

ủy Bạch Thông, Đảng bộ xã Dương Phong đã đề ra nhiều chủ trương, giải pháp tích cực, xóa bỏ cơ chế tập trung, bao cấp; từng bước chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, tổ chức sản xuất hàng hóa gắn với phân phối lưu thông và tiêu dùng, thích ứng với nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Sự trưởng thành của Chi bộ, Đảng bộ xã Dương Phong trong hơn 60 năm (1953-2015) đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy Bạch Thông là kết quả của sự vận dụng linh hoạt đường lối, chủ trương của Đảng vào hoàn cảnh thực tế của địa phương, để lại cho Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Dương Phong những bài học kinh nghiệm lịch sử quý báu:

Một là, nắm vững và vận dụng linh hoạt quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, gắn việc triển khai Nghị quyết với các chương trình hành động cụ thể nhằm phát huy tối đa tiềm năng lợi thế của địa phương, đồng thời tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên, góp phần đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống.

Hai là, chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức trong sáng, có năng lực và tư duy sáng tạo để hoàn thành nhiệm vụ được giao. Đây là bài học kinh nghiệm được thực tiễn khẳng định, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân trong xã đã bền bỉ đấu tranh, tự vượt lên khó khăn, chống lại đói nghèo, lạc hậu, chống lại thiên tai, địch họa, đưa Dương Phong trở thành một địa phương có nền kinh tế - xã hội phát triển, đã và đang tiến bước trên con đường công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

Ba là, phát huy sức mạnh của nhân dân, lấy đó là động lực to lớn của cách mạng. Đảng Cộng sản Việt Nam là tổ chức lãnh đạo của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc Việt Nam. Đảng từ nhân dân mà ra, phục vụ lợi ích của nhân dân. Mọi quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân đã tạo nên sức mạnh của Đảng. Kể từ khi có Đảng, quần chúng nhân dân luôn tin yêu Đảng, theo Đảng suốt hành trình cách mạng. Chính từ mối quan hệ sâu sắc đó, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, Đảng bộ, nhân dân xã Dương Phong đã lập nên nhiều thành tích trong cuộc kháng chiến chống ngoại xâm và công cuộc đổi mới, xây dựng quê hương phát triển.

Bốn là, không ngừng chăm lo xây dựng chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể vững mạnh. Thấm nhuần quan điểm “Sự nghiệp cách mạng là sự nghiệp của quần chúng”, Đảng lãnh đạo là nhân tố xuyên suốt tạo nên sự phối hợp hành động thống nhất giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị. Mọi quan hệ giữa Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc với các đoàn thể quần chúng được phân định rõ, phát huy được tính chủ động, tích cực của mỗi tổ chức là điều kiện tiên quyết để Đảng bộ phát huy quyền làm chủ của nhân dân với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” tạo nên sự đồng thuận xã hội, tạo sức mạnh tổng hợp thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Năm là, phát huy mọi nguồn lực, tiềm năng, lợi thế của địa phương, tranh thủ sự giúp đỡ của các cấp, các ngành để xây dựng quê hương. Đây là bài học đã thể hiện rõ

nét trong những năm gần đây khi các chương trình chuyên đổi cơ cấu kinh tế theo hướng tích cực đã tạo tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, tích cực đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng dân sinh xã hội với phương châm “Nhân dân làm, Nhà nước hỗ trợ, nhân dân hưởng thụ”.

Chặng đường lịch sử về vùng đất, con người Dương Phong trong quá trình xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, đặc biệt từ khi có Đảng lãnh đạo là những trang sử hào hùng, vẻ vang. Cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc ở Dương Phong đang ra sức giữ gìn tinh thần đoàn kết, nhất trí, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trên tất cả các lĩnh vực nhằm phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh, thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ xã; thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ cách mạng trong thời kỳ tiếp theo, hướng tới xây dựng quê hương Dương Phong ngày càng phát triển giàu đẹp.

PHỤ LỤC

THE LDC

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ - ĐẢNG BỘ XÃ QUẢ CÁC THỜI KỲ



Ma Văn Tường
(1947 - 1948)



Nguyễn Duy Kiên
(1948 - 1959)



Hà Văn Cam
(1959 - 1969)



Hà Đức Tỵ
(1970 - 1976)



Nông Văn Xương
(1976 - 1982)



Lưu Đình Ưu
(1982 - 1986)



Ma Văn Ngự
(1986 - 1988)

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ - ĐẢNG BỘ XÃ QUA CÁC THỜI KỲ



Nguyễn Duy Bảo
(1988 - 1990)



Nguyễn Đình Đạo
(1990 - 1996)



Nguyễn Ngọc Phàn
(1996 - 2004)



Nông Thanh Trần
(2004 - 2005)



Chu Thế Hưu
(2005 - 2015)



Ma Văn Thời
(từ 4/2015)

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBHCKC - UBHC - UBND XÃ QUÁ CÁC THỜI KỲ



Ma Văn Tường
(1950 - 1951)



Hà Văn Cam
(1951 - 1953; 1959 - 1962)



Nguyễn Như Lại
(1954 - 1958)



Nông Văn Xương
(1962 - 1965; 1971 - 1976)



Chu Thế Vực
(1965 - 1966)



Ma Văn Ài
(1966 - 1971)



Lưu Đình Thọ
(1976 - 1978; 1990-1992)



Hà Đức Cao
(1978 - 1983)

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBHCKC - UBHC - UBND XÃ QUẢ CÁC THỜI KỲ



Nguyễn Đình Đào
(1984 - 1989; 1996 - 1998)



Nguyễn Ngọc Phàn
(1992 - 1996)



Nguyễn Hữu Mạnh
(1998-1999; 2004-2011)



Lương Văn Diễn
(2000 - 2004)



Ma Văn Thời
(2011 - 2015)



Chu Thế Hưu
(Từ tháng 4/ 2015)

**DANH SÁCH BÍ THƯ CHI BỘ - ĐẢNG BỘ XÃ
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Ma Văn Tường	1947-1948	Bí thư Chi bộ
2	Nguyễn Duy Kiên	3/1948-1969	Bí thư Chi bộ
3	Hà Văn Cam ¹	11/1959-11/1969	Bí thư Chi bộ
4	Hà Đức Ty	01/1970-6/1976	Bí thư Chi bộ
5	Nông Văn Xương	7/1976-9/1982	Bí thư Chi bộ
6	Lưu Đình Ưu	10/1982-10/1986	Bí thư Chi bộ
7	Ma Văn Ngự	11/1986-1988	Bí thư Đảng bộ
8	Nguyễn Duy Bảo	1988-1990	Bí thư Đảng bộ
9	Nguyễn Đình Dao	1990-01/1996	Bí thư Đảng bộ
10	Nguyễn Ngọc Phàn	02/1996-2/2004	Bí thư Đảng bộ
11	Nông Thanh Trần	3/2004-5/2005	Bí thư Đảng bộ
12	Chu Thế Hưu	6/2005-3/2015	Bí thư Đảng bộ
13	Ma Văn Thời	Từ 4/2015	Bí thư Đảng bộ

1. Từ 01/1960-5/1962, đồng chí Hà Văn Cam giữ chức Bí thư kiêm Chủ tịch Ủy ban hành chính xã.

**DANH SÁCH PHÓ BÍ THƯ CHI BỘ, THƯỜNG TRỰC
ĐẢNG, PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC ĐẢNG ỦY XÃ
QUA CÁC THỜI KỲ¹**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nguyễn Duy Kiên	1952-1953	Phó Bí thư Chi bộ
2	Hà Văn Cam	1958-1959	Kiểm Chủ tịch UBHC
3	Chu Thế Vực	01/1963-4/1966	Phó Bí thư Chi bộ
4	Ma Văn Ài	5/1966-1970	Phó Bí thư Chi bộ
5	Ma Văn Tường	1970-5/1971	Phó Bí thư Chi bộ
6	Nông Văn Xương	6/1971-6/1972	Phó Bí thư Chi bộ
7	Lưu Đình Ưu	1973-9/1978	Phó Bí thư Chi bộ
8	Lưu Đình Thọ	4/1979-9/1982	Thường trực Chi ủy
9	Ma Văn Ngự	10/1982-10/1986	Thường trực Chi ủy
10	Đình Văn Ngoạt	11/1986-1994	Thường trực Đảng Ủy
11	Lường Văn Diễn	1994-1999	Thường trực Đảng Ủy
12	Trần Duy Thân	1999-2005 2005-2011	Thường trực Đảng Ủy PBT Thường trực ĐU
13	Bế Xuân Trường	Từ 7/2011	PBT Thường trực ĐU Chủ tịch HĐND

1. Từ năm 1960-1962 không có Chi ủy.

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘND XÃ
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Hạ Đình Vạch	1989-1994	Trưởng ban Thư ký Hội đồng
2	Nguyễn Đình Dao	1994-1996	Chủ tịch HỘND
3	Nguyễn Ngọc Phàn	1996-2004	Chủ tịch HỘND
4	Nông Thanh Trần	2004-2005	Chủ tịch HỘND
5	Chu Thế Hưu	2005-2011	Chủ tịch HỘND
6	Bế Xuân Trường	Từ 2011	Chủ tịch HỘND

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH UBKCHC – UBHC
UBND XÃ QUẢ CÁCH CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Ma Văn Tường	1950-1951	Chủ tịch UBKCHC
2	Hà Văn Cam	1951-1953 2/1959-5/1962	Chủ tịch UBKCHC Chủ tịch UBHC
3	Nguyễn Như Lại	1954-1958	Chủ tịch UBHC
4	Nông Văn Xương	6/1962-4/1965 7/1971-6/1976	Chủ tịch UBHC
5	Chu Thế Vực	5/1965-12/1966	Chủ tịch UBHC
6	Ma Văn Ài	12/1966-6/1971	Chủ tịch UBHC
7	Lưu Đình Thọ	7/1976-3/1978 01/1990-01/1992	Chủ tịch UBND
8	Hà Đức Cao	4/1978-12/1983	Chủ tịch UBND
9	Nguyễn Đình Dao	01/1984-12/1989 02/1996-1998	Chủ tịch UBND
10	Nguyễn Ngọc Phàn	02/1992-01/1996	Chủ tịch UBND
11	Nguyễn Hữu Mạnh	1998-12/1999 6/2004-5/2011	Quyền Chủ tịch Chủ tịch UBND
12	Lường Văn Diễm	01/2000-5/2004	Chủ tịch UBND
13	Ma Văn Thời	7/2011-3/2015	Chủ tịch UBND
14	Chu Thế Hưu	Từ 4/2015	Quyền Chủ tịch

**DANH SÁCH PHÓ CHỦ TỊCH UBKCHC – UBHC
UBND XÃ QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Đặng Khánh Chấn	1951-1953	Phó CTUBKCHC
2	Đặng Khánh Biên	1954-1957	Phó Chủ tịch UBHC
3	Nông Văn Xương	1958-1959 12/1961-6/1962 5/1965-12/1965	Phó CT UBHC
4	Chu Thế Vực	2/1959- 11/1961 7/1962-4/1965	Phó CT UBHC
5	Hà Đức Vượng	01/1966-1967	Phó CT UBHC
6	Phan Thị Vành	1967-1969	Phó CT UBHC
7	Hà Đức Vượng	1970-6/1971	Phó CT UBHC
8	Ma Văn Ài	7/1971-5/1977	Phó CT UBHC Phó CT UBND
9	Hà Đức Cao	6/1977-4/1978	Phó CT UBND
10	Bàn Phú Lưu	5/1979-12/1983	Phó CT UBND
11	Lường Quang Chúc	01/1984-10/1986	Phó CT UBND
12	Nguyễn Ngọc Phàn	11/1986-01/1992	Phó CT UBND
13	Hoàng Văn Đạt	02/1992-02/1993	Phó CT UBND
14	Trần Duy Thân	3/1993-12/1994	Phó CT UBND
16	Nguyễn Hữu Mạnh	01/1995-5/2004	Phó CT UBND
17	Chu Thế Hưu	6/2004-9/2005	Phó CT UBND
18	Ma Văn Thời	10/2005- 6/2011	Phó CT UBND
19	Trần Duy Thân	Từ 7/2011	Phó CT UBND

**DANH SÁCH XÃ ĐỘI TRƯỞNG
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Bế Văn Giáp	1951-1954
2	Nguyễn Văn Đô	1954-1957
3	Nông Văn Xương	1957-1958
4	Dương Văn Thừa	1959-1961
5	Lường Văn Tịnh	1962-8/1967
6	Liêu Đình Cử	9/1967-1968
7	Hà Văn Thanh	1968-3/1973
8	Hoàng Văn Eng	4/1973-1985
9	Lưu Đình Ưu	1986-6/1989
10	Nguyễn Văn Hải	7/1989-1991
11	Hà Cát Thủy	1991-1999
12	Nguyễn Lương Tuệ	2000-2008
13	Dương Văn Doanh	Từ 2008

**DANH SÁCH TRƯỞNG CÔNG AN XÃ
QUA CÁC THỜI KỲ¹**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Chu Thế Vực	4/1959-11/1961
2	Lường Quang Chúc	12/1961-6/1962
3	Chu Thế Vực	7/1962-6/1965
4	Ma Văn Ài	7/1965-11/1966
5	Hà Đức Vượng	12/1966-1967
6	Phan Thị Vành	1967-1969
7	Hà Đức Vượng	1970-6/1971
8	Ma Văn Ài	1971-5/1977
9	Hà Đức Cao	6/1977-4/1978
10	Bàn Phú Lưu	1979-1984
11	Lường Quang Chúc	6/1984-10/1986
12	Nguyễn Ngọc Phần	11/1986-01/1992
13	Hoàng Văn Đạt	02/1992-1993
14	Trần Duy Thân	1993-6/1994
15	Nguyễn Hữu Mạnh	7/1994-1998
16	Chu Thế Hưu	1999-5/2004
17	Bùi Đăng Tuấn	6/2004-2010
18	Chu Thế Việt	Từ 2010

1. Từ năm 1999 trở về trước, đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban xã được giao kiêm nhiệm chức vụ Trưởng Công an xã.

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC
XÃ QU A CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Hà Đức Vượng	7/1954-6/1959
2	Bàn Triều Tài	7/1959-7/1965
3	Nguyễn Duy Nông	8/1965-1970
4	Hà Đức Vượng	1971-7/1977
5	?	8/1977-1985
6	Đình Văn Ngoạt	1986-1994
7	Đình Văn Ngoạt	1994-1996
8	Đặng Văn Đặng	01/1997-12/2000
9	Lưu Đình Thọ	01/2001-2008
10	Nguyễn Lương Tuệ	2008-2015

**DANH SÁCH BÍ THƯ ĐOÀN THANH NIÊN XÃ
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Nguyễn Duy Vụ	1946
2	Nguyễn Duy Nông ¹	1951-3/1959
3	Chu Thế Vực	4/1959-7-1963
4	Nguyễn Thị Loan	8/1963-1964
5	Dương Văn Khang	1964-1966
6	Nguyễn Duy Bảo	1966-1968
7	Chu Văn Vàng	1968-1970
8	Liêu Văn Tòng	1970-1972
9	Chu Văn Vàng	1972-1973
10	Lưu Đình Ưu	1974-1976
11	Hoàng Văn Tiệp	1977-1978
12	Vũ Tất Đạt	5/1979-1981
13	Nguyễn Như Ngôn	1981-12/1983
14	Hà Cát Thuỳ	01/1984-5/1991
15	Trần Văn Thế	6/1991-1996
16	Chu Thế Hình	1997-1998
17	Ma Văn Thời	1998-9/2005
18	Bế Xuân Trường	10/2005-6/2011
19	Nông Thanh Phương	Từ 7/2015

1. Thời điểm này, xã chưa thành lập Ban Chấp hành Đoàn xã, vì vậy, đồng chí Nguyễn Duy Nông là Trưởng Ban vận động thanh niên.

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI PHỤ NỮ XÃ
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Cao Thị Vui	1945-1977
2	Nông Thị Ngoi	8/1977-4/1984
3	Lèng Thị Lạc	5/1984-2001
4	Trần Thị Rộng	2001-2006
5	Nông Thị Sơn	2006-2011
6	Đặng Thị Huyền	Từ 2011

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI NÔNG DÂN XÃ
QUA CÁC THỜI KỲ¹**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Nguyễn Duy Nông	1957- 1959
2	Hà Đức Cao	5/1985-1990
3	Nguyễn Đình Đoan	1990-1994
4	Hoàng Văn Đạt	1994-1997
5	Nguyễn Duy Thăng	Từ 1997

1. Từ 1959-1985, xã không duy trì Hội Nông dân.

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI CỤU CHIẾN BINH XÃ
QUA CÁC THỜI KỲ¹**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Nguyễn Đình Đào ¹	1995
2	Lường Quang Ninh ²	1995-1996
3	Nguyễn Duy Bảo	1996-2001
4	Lường Văn Lực	Từ 2001

1. Đồng chí Nguyễn Đình Đào là cán bộ UBND kiêm Chủ tịch Hội Cựu chiến binh lâm thời xã
2. Đồng chí Lường Quang Ninh là cán bộ Văn phòng UBND kiêm Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã.

DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN
ĐƯỢC TẶNG, TRUY TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG

STT	Họ và tên	Vào Đảng Chính thức	Năm tặng	Chi bộ
65 tuổi Đảng				
1	Cao Thị Vui 11/10/1928	06/11/1948 16/4/1949	2013	Bản Pè
55 tuổi Đảng				
2	Lường Quang Chúc 29/9/1930	02/6/1957 02/5/1958	2013	Tổng Mú
3	Hà Văn Nam 01/01/1936	04/02/1960 05/8/1960	2015	Nà Chèn
4	Dương Văn Thừa 15/11/1930	20/01/1960 21/4/1961	2015	Tổng Ngay
50 năm tuổi Đảng				
5	Nguyễn Văn Lô 10/5/1993	20/7/1960 30/10/1961	2010	Bản Mèn
6	Phan Thị Vành 14/10/1937	15/3/1961 15/3/1962	2012	Tổng Mú
7	Bàn Sinh Thành 26/12/1935	22/9/1962 15/7/1963	2012	Khuổi Cò
8	Tho Thị Pao 06/3/1932	7/12/1963 8/12/1964	2014	Bản Mèn
9	Lưu Đình Ưu 24/4/1943	12/9/1965 12/9/1966	2015	Tổng Ngay
10	Chu Văn Vàng 10/10/1938	20/6/1965 26/6/1966	2015	Tổng Mú
40 năm tuổi Đảng				
11	Nguyễn Duy Kiên 01/8/1917	5/1947 5/1948	1988	Bản Mèn

12	Hà Văn Cam 1922	01/1948 7/1948	1988	Bản Mèn
13	Nguyễn Duy Nông 1923	5/1947 5/1948	1988	Bản Mèn
14	Ma Văn Ài 13/10/1927	20/01/1960 25/02/1961	2001	Nà Coọng
15	Hà Thị Ngoạn 21/9/1939	21/10/1960 21/10/1961	2002	Tổng Ngay
16	Ma Thị Ngộ 20/7/1942	05/7/1962 02/8/1963	2003	Bản Mèn
17	Nguyễn Thị Yển 07/5/1932	04/8/1963 30/9/1964	2004	Nà Coọng
18	Nguyễn Duy Tuân 01/11/1931	04/8/1964 26/6/1965	2005	Bản Mèn
19	Cao Thị Sen 14/4/1932	24/02/1964 30/12/1965	2005	Bản Mèn
20	Nguyễn Tiến Túc 03/4/1941	26/11/1966 04/10/1967	2007	Bản Mèn
21	Nguyễn Văn Kính 22/12/1945	17/10/1967 10/6/1968	2008	Bản Mèn
22	Hà Đức Cao 08/9/1945	26/3/1967 26/02/1968	2008	Nà Chèn
23	Nguyễn Văn Quy 15/5/1945	29/5/1968 29/5/1969	2009	Bản Mèn
24	Nguyễn Ngọc Phàn 13/4/1949	04/3/1971 04/12/1971	2011	Nà Coọng
30 năm tuổi Đảng				
25	Lý Tiến Sâng 14/5/1929	19/12/1967 19/12/1969	2007	Bản Mún 1

26	Đặng Ứng Liên 16/02/1945	02/01/1974 02/01/1975	2007	Bản Mún 1
27	Ma Văn Ngự 11/3/1938	17/12/1972 20/6/1974	2007	Nà Coọng
28	Ma Văn Tường 30/3/1925	20/4/1964 26/6/1965	2007	Tổng Mú
29	Bản Triều Tài 27/4/1915	30/01/1964 22/02/1965	2007	Khuổi Cò
30	Hoàng Văn Eng 07/9/1933	25/11/1964 25/11/1965	2007	Bản Mún 2
31	Hà Đức Vượng 17/9/1920	04/7/1961 05/7/1962	2007	Nà Chèn
32	Nguyễn Duy Bảo 06/12/1948	14/7/1968 14/7/1969	2007	Bản Mèn
33	Lưu Đình Thọ 30/3/1949	11/01/1976 11/7/1977	2008	Tổng Ngay
34	Trần Xuân Biều 22/7/1954	9/01/1980 9/01/1981	2010	Bản pè
35	Lường Văn Lực 20/02/1959	02/01/1982 02/7/1983	2012	Bản Mèn
36	Nguyễn Văn Thứ 12/12/1959	13/3/1982 13/9/1983	2012	Bản Pè
37	Hoàng Văn Đạt 17/9/1959	13/3/1982 13/9/1983	2012	Tổng Mú
38	Cao Thị Sản 04/10/1959	09/10/1981 09/3/1983	2011	Tổng Ngay
39	Nguyễn Hữu Mạnh 20/4/1955	02/11/1981 02/11/1982	2011	Nà Coọng

40	Nguyễn Như Cương 28/12/1958	16/3/1982 16/9/1983	2012	Bản Mùn 2
41	Đặng Văn Đặng 25/4/1961	28/3/1983 28/9/1984	2013	Bản Chàn
42	Trần Duy Thân 20/8/1958	03/02/1985 03/8/1986	2015	Tổng Mú
43	Nguyễn Văn Hùng 11/6/1960	30/5/1985 10/11/1986	2015	Bản Mèn

**DANH SÁCH LIỆT SĨ XÃ DƯƠNG PHONG
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Năm nhập ngũ	Năm hy sinh	Quê quán
THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP				
1	Nguyễn Văn Tương		1947	Chợ Đồn
THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ				
2	Bé Văn Hải	1966	1975	Dương Phong
3	Hà Đức Điền	1969	1970	Dương Phong
4	Nguyễn Văn Dương	1970	1974	Dương Phong
5	Nguyễn Văn Cháp	1970	1973	Dương Phong
6	Nguyễn Duy Hàm	1965	1975	Dương Phong
7	Trần Văn Chí	1970	1970	Nam Định
8	Ma Văn Giai	1966	1968	Dương Phong
9	Hà Văn Tý	1969	1972	Dương Phong
10	Nguyễn Văn Ruyễn	1970	1972	Nam Định
11	Phạm Thị Chiên	1967	1968	Nam Định
12	Lèng Văn Bằng	1968	1971	Thanh Vận

"Nguyễn 'Duy' Cháp"
 Nguyễn Văn Dương
 (Đã đoàn tụ nhập ngũ tháng
 6/1974 - có cơ sở).
 Tên NN x N.
 1, Oliver 69 70.
 2, Kien 53 75.
 3, Cháp 69 73.
 4, Ruyễn 3/72 8/72
 5, Bằng 69 71

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU	7
----------------	---

Chương I

DƯƠNG PHONG - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA

I. Điều kiện tự nhiên và quá trình hình thành vùng đất	11
II. Truyền thống lịch sử, văn hóa	15

Chương II

THAM GIA ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1945-1954)

I. Vùng đất Dương Phong trong thời kỳ vận động cách mạng trước năm 1945	23
II. Xây dựng và bảo vệ chính quyền sau cách mạng; Chi bộ Đảng thành lập, lãnh đạo nhân dân kháng chiến và phục vụ kháng chiến (1945-1954)	31

Chương III
CHI BỘ ĐẢNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN
GÓP SỨC XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở
MIỀN BẮC; CHI VIỆN CHO TIỀN TUYẾN
MIỀN NAM, ĐẤU TRANH THỐNG NHẤT
NƯỚC NHÀ (1954 - 1975)

- I. Những năm đầu thực hiện cách mạng xã hội chủ nghĩa (1954-1965) 49
- II. Vừa sản xuất vừa sẵn sàng chiến đấu, tích cực chi viện cho cách mạng miền Nam, thống nhất đất nước (1965-1975) 64

Chương IV
XÃ DƯƠNG PHONG TRONG THỜI KỲ XÂY DỰNG
VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI
CHỦ NGHĨA THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI
(1975-1995)

- I. Mười năm xây dựng và bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa (1975-1985) 81
- II. Đảng bộ xã Dương Phong thực hiện đường lối đổi mới (1986-1995) 95

Chương V
XÂY DỰNG QUÊ HƯƠNG DƯƠNG PHONG
PHÁT TRIỂN TRONG THỜI KỲ CÔNG NGHIỆP HÓA,
HIỆN ĐẠI HÓA: BƯỚC ĐẦU THỰC HIỆN XÂY DỰNG
NÔNG THÔN MỚI (1996-2015)

I. Tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới, xây dựng quê hương phát triển trong thời kỳ mới (1996-2005)	109
II. Đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn (2005-2015)	133
KẾT LUẬN	161
PHỤ LỤC	167

1900

THE HISTORY OF THE UNITED STATES

FROM THE EARLIEST PERIODS TO THE PRESENT

BY CHARLES C. SMITH

NEW YORK: THE CENTURY CO., 1900

Copyright, 1900, by Charles C. Smith

Printed in the United States of America

By the Century Company, New York

1900

THE

END